



DANH MỤC THÔNG BÁO SÁCH MỚI (LUẬN VĂN, LUẬN ÁN 2020)

LUẬN VĂN			
STT	MÃ VẠCH	KÝ HIỆU XẾP GIÁ	TÊN TÀI LIỆU
1	000000319737	TA480 .C108T 2020	Ảnh hưởng của Cu đến quá trình chuyển pha và cơ tính của hợp kim 6063/ Cao Thế Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Hải
2	000000319995	HD9685 .H407P 2020	Áp dụng cơ chế hợp đồng mua bán điện trực tiếp cho nhà máy điện năng lượng tái tạo trong thị trường bán buôn điện cạnh tranh tại Việt Nam / Hoàng Quỳnh Phương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bình Giang
3	000000319530	HG1643 .Đ450T 2020	Áp dụng mô hình servqual đánh giá chất lượng dịch vụ thẻ tại ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - CN Tuyên Quang/ Đỗ Thị Minh Tâm; Người hướng dẫn khoa học: Dương Mạnh Cường
4	000000319521	RD594.15 .M103H 2020	Bước đầu phát triển công cụ tối ưu góc collimator trong xạ phẫu nhiều thể tích điều trị/ Mai Thái Học; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Trung
5	000000319772	HG1614 .TR121T 2020	Các giải pháp đẩy mạnh hoạt động cho vay đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh TP Nam Định/ Trần Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Mai Anh
6	000000319907	HD57 .H407H 2020	Các giải pháp hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc: Áp dụng đối với Trung tâm Điều độ Hệ thống điện thành phố Hà Nội - Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội/ Hoàng Thị Hương; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Phúc Hạnh
7	000000319507	HF5549.5 .T108S 2020	Các giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại trung tâm điều độ hệ thống điện thành phố Hà Nội - Tổng công ty điện lực thành phố Hà Nội/ Tào Tuấn Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Xuân Hồi
8	000000319903	HF5549.5 .NG450N 2020	Các giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: Áp dụng đối với Công ty lưới điện cao thế thành phố Hà Nội - Tổng Công ty điện lực thành phố Hà Nội/ Ngô Thành Nam; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Phúc Hạnh
9	000000319798	HF5415.13 .H407H 2020	Các giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing đối với sản phẩm học tiếng Anh trực tuyến của công ty Cổ phần Việt Nam - Canada/ Hoàng Huy; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Trí Dũng
10	000000319517	HG1641 .Đ108H 2020	Các giải pháp quản trị rủi ro tín dụng khách hàng cá nhân tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Bắc Giang II/ Đào Thị Huyền; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Phúc Hạnh
11	000000319518	HG4538 .L250H 2020	Các giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh Bắc Giang/ Lê Thị Thu Hằng; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Phúc Hạnh
12	000000319484	TK5105.59 .NG527M 2020	Các phương pháp máy học ứng dụng trong an ninh không gian mạng/ Nguyễn Tiến Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Chí Ngọc

13	000000319483	QA9.58 .NG527P 2020	Các thuật toán trên mạng xã hội và bài toán tác chiến trên không gian mạng/ Nguyễn Quang Phương; Người hướng dẫn khoa học: Lê Chí Ngọc
14	000000319736	TJ211.495 .NG527H 2020	Cải tiến giải thuật điều khiển robot tự hành thông minh tích hợp cảm biến đa tầng/ Nguyễn Văn Huy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Hạ
15	000000319491	TA418.9 .D561T 2020	Chế tạo hạt nano vi lượng ứng dụng trong nông nghiệp thủy canh/ Dương Thị Thanh Trà; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Văn Sơn
16	000000319513	TA418.9 .M103M 2020	Chế tạo và nghiên cứu các tính chất của vật liệu nano phức hợp CoFe ₂ O ₄ - PHMB - GO - Ag/ Mai Mai; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Tâm, Lê Anh Tuấn
17	000000319452	TA418.9 .L566P 2020	Chế tạo vật liệu nano Fe ₃ O ₄ /Carbon cấu trúc lõi vỏ có hoạt tính xúc tác tương tự peroxidase và ứng dụng để chế tạo cảm biến xét nghiệm hydrogen peroxid và cảm biến sinh học để xét nghiệm cholesterol trong mẫu máu người/ Lưu Thị Đức Phương; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vĩnh Hoàng
18	000000320013	HD30.28 .L250T 2020	Chiến lược phát triển truyền hình trả tiền của AVG / Lê Quyết Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thanh Hồng
19	000000319758	TP248.6 .NG527A 2020	Đặc điểm dịch tễ học phân tử virus coxsackie A6 và A16 gây bệnh tay chân miệng tại miền Bắc Việt Nam/ Nguyễn Thế Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Liên Hà, Trần Thị Nguyễn Hòa
20	000000319757	TP248.6 .Đ108A 2020	Đặc điểm dịch tễ học phân tử virus EV-A71 phân nhóm B5 gây bệnh tay chân miệng tại miền Bắc Việt Nam/ Đào Thị Hải Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Liên Hà, Trần Thị Nguyễn Hòa
21	000000319634	JQ831 .NG527N 2020	Đánh giá chất lượng dịch vụ hành chính công tại UBND thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Thị Bích Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Lê Hiếu Học
22	000000319568	RA418.3 .PH104T 2020	Đánh giá chất lượng dịch vụ tại khoa khám bệnh bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang/ Phạm Thị Thu Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Mai Anh
23	000000319731	RM847 .TR312M 2020	Đánh giá chất lượng kế hoạch xạ trị lập thể định vị thân trong ung thư gan và ung thư phổi giữa các kỹ thuật 3D-CRT, IMRT, VMAT/ Trịnh Thị Mai; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Trung
24	000000319908	HJ5711 .NG527H 2020	Đánh giá công tác quản lý thuế giá trị gia tăng tại Chi cục thuế huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định/ Nguyễn Thị Quỳnh Hoa; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Phương Dung
25	000000319580	TJ213 .PH104N 2020	Đánh giá độ tin cậy của kết cấu được điều khiển dựa trên lý thuyết mờ và đại số gia tử/ Phạm Minh Nam; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Hải Lê, Đặng Xuân Tùng
26	000000319857	TK2821 .Đ108D 2020	Đánh giá hiệu quả của thiết bị tự động đóng lại đối với các chỉ tiêu độ tin cậy cung cấp điện của lưới phân phối 35kV Điện Biên/ Đào Mạnh Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Huy
27	000000319872	TK3226 .S435S 2020	Đánh giá hiệu quả kinh tế của việc đặt bù công suất phản kháng trong xuất tuyến lưới điện phân phối 22KV Viêng Chăn, Lào/ Southaphone Soundara; Người hướng dẫn khoa học: Lã Minh Khánh
28	000000319577	LB2331.62 .NG450S 2020	Đánh giá kết quả học tập các khóa đào tạo ngắn hạn nhân lực kỹ thuật tại các công ty theo tiếp cận năng lực/ Ngô Thy Sỹ; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khánh Đức

29	000000319683	LB2331.62 .Đ450D 2020	Đánh giá kết quả học tập của sinh viên môn đường lối quân sự của đảng cộng sản Việt Nam ở trường Đại học Bách khoa Hà Nội theo tiếp cận năng lực/ Đỗ Quang Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khánh Đức
30	000000319584	TD451 .B510H 2020	Đánh giá khả năng hấp phụ Pb ²⁺ trong nước bằng biochar biến tính với oxit kim loại/ Bùi Nguyên Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Khắc Uẩn
31	000000319754	RC78.7 .NG527N 2020	Đánh giá khả năng ứng dụng đèn đọc phim X quang đã được thiết kế tại bệnh viện thể thao Việt Nam/ Nguyễn Thị Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Dũng
32	000000319481	HG1660 .NG527C 2020	Đánh giá nhu cầu sử dụng dịch vụ ngân hàng bán lẻ của khách hàng trên địa bàn thành phố Tuyên Quang/ Nguyễn Thị Kim Chi; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Vũ Tùng
33	000000319775	HG4538 .Đ104T 2020	Đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến sự phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Bắc Giang/ Đàm Minh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bình Giang
34	000000319740	TK1010 .H407H 2020	Đánh giá tác động sóng hài của hệ thống pin mặt trời đến lưới điện phân phối/ Hoàng Thanh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Tùng
35	000000319578	GE300 .Đ450N 2020	Đánh giá thực trạng vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên môi trường biển và hải đảo ở Việt Nam và bước đầu nghiên cứu đánh giá rủi ro sinh thái từ các hành vi vi phạm này/ Đỗ Thị Như Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Quảng
36	000000319673	TP434 .Đ125T 2020	Đánh giá tình trạng phơi nhiễm độc tố vi nấm trong một số sản phẩm ngũ cốc trên địa bàn Hà Nội năm 2019/ Đậu Thị Phương Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Lan Hương, Nguyễn Thị Hồng Minh
37	000000319942	LC1031 .NG527N 2020	Dạy học mô đun PLC của nghề điện công nghiệp dựa trên năng lực thực hiện trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Nguyệt; Người hướng dẫn khoa học: Lê Huy Tùng
38	000000319735	LB1029 .NG527K 2020	Dạy học mô đun trang bị điện theo tiếp cận tương tác tại Trường Cao đẳng công nghiệp Bắc Ninh/ Nguyễn Văn Khoa; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Long
39	000000319935	TK5105.525 .NG527T 2020	Đề xuất một mô hình hybrid dựa trên CDN và Peer-to-Peer, thử nghiệm trên mạng IPFS/ Nguyễn Tiến Thọ; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Bá Lâm
40	000000320005	QA76.9 .NG527N 2020	Điều chỉnh BERT cho các bài toán xử lý ngôn ngữ tự nhiên trong tiếng Việt / Nguyễn Vạn Nhã; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kiên Hiếu
41	000000319571	TA654.9 .PH104C 2020	Điều khiển chống rung cho cầu tháp bằng phương pháp điều khiển tiên định/ Phạm Lê Công; Người hướng dẫn khoa học: Dương Minh Đức
42	000000319700	TL220 .NG527H 2020	Điều khiển công suất hệ thống sạc động không dây cho ô tô điện/ Nguyễn Văn Hân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kiên Trung
43	000000319876	TK2787 .NG527H 2020	Điều khiển hệ truyền động động cơ IPM cấp bởi nghịch lưu nguồn Z cho ô tô điện/ Nguyễn Văn Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Tạ Cao Minh, Nguyễn Bình Minh
44	000000319914	TJ220.3 .C108T 2020	Điều khiển phi tuyến hệ thống cuộn lại/ Cao Đức Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm

45	000000319915	TJ220.3 .V500T 2020	Điều khiển phi tuyến hệ thống tay máy đôi/ Vũ Hữu Tĩnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm
46	000000319792	TJ223 .B510D 2020	Điều khiển và giám sát quá trình thử nghiệm ngòi nổ điện tử mô phỏng bắn đạn thật bằng PLC và PC/ Bùi Việt Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Phan Xuân Minh
47	000000319477	RD755.6.NG527H 2020	Đo lường biên dạng các mảnh ghép xương nhân tạo bằng phương pháp ánh sáng cấu trúc/ Nguyễn Thị Khánh Huyền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Vinh
48	000000319690	TJ211.4 .TR121H 2020	Động lực học và điều khiển robot phẳng có khớp nối đàn hồi/ Trần Văn Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Khang
49	000000319600	TD885.5 .NG527P 2020	Dự báo biến thiên nồng độ ôzôn mặt đất sử dụng mô hình học máy (machine learning) - nghiên cứu thí điểm tại Quảng Ninh/ Nguyễn Thị Thu Phương; Người hướng dẫn khoa học: Dương Thành Nam, Nghiêm Trung Dũng
50	000000319927	TK1001 .L250L 2020	Dự báo ngắn hạn công suất phụ tải của lưới điện thành phố Hà Nội sử dụng bộ lọc Kalman/ Lê Hải Lưu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hoài Thu
51	000000319664	TA418.9 .L103D 2020	Fabrication of Zn ₂ SnO ₄ nanostructures for gas sensor application = Chế tạo vật liệu Zn ₂ SnO ₄ cấu trúc nano ứng dụng cho cảm biến khí/ Lai Van Duy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyen Duc Hoa
52	000000319917	HG1616 .NG527H 2020	Giải pháp cải thiện dịch vụ ngân hàng bán lẻ thông qua mạng lưới viễn thông của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội Việt Nam (MB Bank)/ Nguyễn Xuân Học; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Danh Nguyên
53	000000319511	HJ6619 .NG527G 2020	Giải pháp chống buôn lậu hàng mỹ phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Thị Hương Giang; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thủy Bình
54	000000319574	LB1027 .Đ450H 2020	Giải pháp công nghệ đánh giá nhanh kết quả học tập/ Đỗ Dũng Hà; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hương Giang
55	000000319509	HG3755 .B510H 2020	Giải pháp đẩy mạnh cho vay tiêu dùng cá nhân tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Hà Nội chi nhánh Tuyên Quang
56	000000319612	HF1417.5 .V500K 2020	Giải pháp đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại tại trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang/ Vũ Trí Khương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Xuyên
57	000000319765	HD5713.3 .D304H 2020	Giải pháp giải quyết việc làm cho người lao động sau khi về nước tại tỉnh Bắc Giang/ Diêm Thị Nam Huyền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Danh Nguyên
58	000000319642	HG3755 .H100H 2020	Giải pháp giảm thiểu rủi ro tín dụng trong cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Tuyên Quang/ Hà Thị Minh Huệ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phúc Hải
59	000000319471	HD57 .L561C 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc đối với cán bộ công nhân viên tại công ty thủy điện Tuyên Quang/ Lương Khắc Chính; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Xuân Hòa
60	000000320027	HF5549.5 .NG527T 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng phát triển Việt Tiệp / Nguyễn Tiến Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Xuân Hồi

61	000000320026	HF5549.5 .V500H 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho khối Công nghệ thông tin tại trụ sở chính - Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội / Vũ Thị Minh Huệ; Người hướng dẫn khoa học: Đào Thanh Bình
62	000000319839	HF5549.5 .Đ312H 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Dịch vụ sửa chữa nhiệt điện miền Bắc/ Đinh Thị Hào; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Xuân Hồi
63	000000319782	HJ2319 .Đ450H 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn thành phố Bắc Giang/ Đỗ Mạnh Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Sĩ Lâm
64	000000319838	HD9685 .TR121H 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác kinh doanh điện năng tại Tổng công ty Điện lực Thành phố Hà Nội/ Trần Phương Hà; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Xuân Hồi
65	000000320018	HD69 .D561L 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Công ty TNHH MTV Điện lực Ninh Bình / Dương Vũ Long; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Vũ Tùng
66	000000319763	HG9383 .PH104H 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Giang/ Phạm Thu Hà; Người hướng dẫn khoa học: Dương Trung Kiên
67	000000320028	HF5549 .NG527C 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực cho Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia - Tập đoàn Điện lực Việt Nam / Nguyễn Đình Chiến; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Xuân Hồi
68	000000319840	HF5549.5 .B510H 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần thiết bị điện đến năm 2025/ Bùi Bá Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Hương
69	000000319705	HD9715 .NG527N 2020	Giải pháp hoàn thiện công tác thanh tra xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Tuấn Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thủy Bình
70	000000319608	HC444 .NG527T 2020	Giải pháp hoàn thiện dịch vụ khuyến công cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tại tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Văn Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Trần Sĩ Lâm
71	000000320031	HG3701 .NG527T 2020	Giải pháp hoàn thiện dịch vụ kiểm toán năng lượng tại Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang / Nguyễn Văn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Sĩ Lâm
72	000000319766	HD30.213 .NG527H 2020	Giải pháp hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý tại Cục thuế tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Quang Hữu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Lê Hằng
73	000000319844	LB3223.5 .CH500H 2020	Giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ đối với cơ sở vật chất tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội/ Chu Minh Hoa; Người hướng dẫn khoa học: Đào Thanh Bình
74	000000319650	HD69 .Đ450K 2020	Giải pháp hoàn thiện QLDA đầu tư xây dựng bằng vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh: Trường hợp nghiên cứu tại Ban QLDA Đầu tư xây dựng số 02 Thành phố Bắc Giang/ Đỗ Minh Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Anh Tuấn
75	000000319781	HJ2319 .NG527K 2020	Giải pháp hoàn thiện quản lý thu thuế thu nhập doanh nghiệp tại Chi cục thuế huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Quốc Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Lê Hằng

76	000000319506	HG3755 .NG527H 2020	Giải pháp hoàn thiện xếp hạng tín dụng khách hàng doanh nghiệp tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Bắc Giang/ Nguyễn Việt Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Anh Xuân
77	000000319613	HG8771 .GI109T 2020	Giải pháp khai thác thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tỉnh Bắc Giang/ Giáp Duy Thịnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Xuyên
78	000000319764	HF5549.5 .NG527T 2020	Giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn chuyên trách tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Thị Phương Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Dương Trung Kiên
79	000000319788	HF5549.5 .M103T 2020	Giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ, công chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn/ Mai Xuân Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hồng Nguyên
80	000000319573	LB1027 .L250C 2020	Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại trường cao đẳng nghề Bách khoa Hà Nội/ Lê Hữu Cường; Người hướng dẫn khoa học: Lê Huy Tùng
81	000000319609	JQ831 .PH104C 2020	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công của UBND phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang/ Phạm Khánh Chi; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Trần Ánh
82	000000320017	HF5415.5 .Đ450A 2020	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng của Công ty điện lực Hưng Yên / Đỗ Quý Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Bình
83	000000320014	HF5415.5 .NG527T 2020	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại Bưu điện tỉnh Bắc Ninh / Nguyễn Tài Tâm; Người hướng dẫn khoa học: Trần Sĩ Lâm
84	000000319486	TK5103.45.NG527T 2020	Giải pháp nâng cao hiệu năng năng lượng và hiệu năng phổ trong mạng hỗn tạp thế hệ tiếp theo của 5G/ Nguyễn Tất Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Hòa
85	000000319454	HJ2005 .NG527T 2020	Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Đức Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Vũ Tùng
86	000000319572	LB3223.5 .Đ450T 2020	Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu đào tạo tại trường cao đẳng nghề Bách khoa Hà Nội/ Đỗ Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Thị Thúy Hằng
87	000000319604	T55 .NG527H 2020	Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ tại công ty cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 - Urenco 11/ Nguyễn Đình Hải; Người hướng dẫn khoa học: Trần Sĩ Lâm
88	000000319564	TK5103.484 .D561T 2020	Giải pháp phân bố tài nguyên hiệu quả của hệ thống truyền thông phi trực giao trong mạng di động thế hệ mới/ Dương Ngọc Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Trần Mạnh Hoàng
89	000000319770	HG8771 .Đ450D 2020	Giải pháp phát triển đại lý bảo hiểm nhân thọ của công ty TNHH Dai-ichi Life Việt Nam trên địa bàn Hà Nội/ Đỗ Sinh Dân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phúc Hải
90	000000319671	TK5102.5 .V300V 2020	Giải pháp phát triển dịch vụ di động Vinaphone trên địa bàn tỉnh Bắc Giang/ Vi Văn Vui; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phúc Hải
91	000000319641	HG1710 .NG527T 2020	Giải pháp phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội chi nhánh Tuyên Quang/ Nguyễn Minh Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phúc Hải

92	000000319719	HF5549 .TR121Q 2020	Giải pháp phát triển nhân lực tại Công ty Cổ phần Địa Chất Việt Bắc/ Trần Văn Quý; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phúc Hải
93	000000319791	HD1417 .NG527H 2020	Giải pháp phát triển xúc tiến thương mại các sản phẩm nông sản tỉnh Tuyên Quang/ Nguyễn Thị Thu Hương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Nghiến
94	000000319796	HG1616 .TR121M 2020	Giải pháp tăng cường huy động vốn tại ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV Nam Định)/ Trần Thị Thanh Mai; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thu Hà
95	000000319904	HD5549 .NG527V 2020	Giải pháp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho Viện Năng lượng/ Nguyễn Khánh Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đăng Tuệ
96	000000319479	HF1414.4 .L250H 2020	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang thị trường liên minh châu Âu/ Lê Thị Hằng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúc Hương Giang
97	000000319787	HD5713.3 .NG527T 2020	Giải quyết việc làm cho thanh niên nông thôn huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn/ Nguyễn Duy Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hồng Nguyên
98	000000319797	TK5105.5 .NG527Q 2020	Giám sát và quản lý các dịch vụ mạng phân tán sử dụng OPENMNS/ Nguyễn Thành Quân; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hoàng Hải
99	000000319750	HE336 .Đ450C 2020	Giám sát và thu thập thông tin giao thông tích hợp trên mô hình bay/ Đỗ Đức Chiến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thành Hùng
100	000000319938	TA347 .V500A 2020	Hệ thống gợi ý sử dụng bản đồ tương tác và mạng tích chập hướng lọc cộng tác/ Vũ Nhật Anh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Tuyết Trinh
101	000000319478	TL259 .NG527D 2020	Hệ thống lái thủy lực lai sử dụng điều khiển mạch kín - mạch hở trên xe máy công trình somi romooc và những sự cố lái do sai số tích lũy/ Nguyễn Trọng Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Sinh Trường
102	000000319657	TS160 .NG527H 2020	Hệ thống trợ giúp thông minh cho quản lý thiết bị và hàng hóa của công ty FPT telecom/ Nguyễn Văn Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hải
103	000000319686	TJ260 .H407Q 2020	Heat transfer optimization of pulsating flow in corrugated channel/ Hoang Van Quan; Người hướng dẫn khoa học: Dinh Cong Truong
104	000000319447	HD30.28 .PH104H 2020	Hoạch định chiến lược kinh doanh công ty điện lực Hoàn Kiếm, giai đoạn 2020-2025/ Phạm Thanh Hà; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Cảnh Huy
105	000000319762	HF5415.5 .NG527M 2020	Hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng tại doanh nghiệp viễn thông: trường hợp VNPT - Bắc Giang/ Nguyễn Diệu My; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Anh Tuấn
106	000000319647	HG1811 .B510Đ 2020	Hoàn thiện công tác chi thường xuyên qua Kho bạc nhà nước Bắc Giang/ Bùi Phùng Minh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Lê Anh Tuấn
107	000000319653	HF5549.5 .NG527C 2020	Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Đỗ Chính; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiên Phong
108	000000319855	HF5549.5 .NG527H 2020	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thương mại Việt Á/ Nguyễn Ngọc Hữu; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Cảnh Huy

109	000000319753	HF5549.5 .NG450T 2020	Hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đại lý bảo hiểm nhân thọ Prudential tại Văn phòng tổng đại lý Nam Thanh Hóa/ Ngô Vương Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Thái Minh Hạnh
110	000000319656	HG4026 .NG527H 2020	Hoàn thiện công tác hoạch định tài chính cho Công ty Vận tải biển Vinalines/ Nguyễn Việt Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Phan Quốc Nguyên
111	000000319504	HG1811 .D561D 2020	Hoàn thiện công tác kiểm soát chi từ tài khoản tiền gửi của đơn vị sự nghiệp qua kho bạc nhà nước Tuyên Quang/ Dương Hoàng Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Dương Trung Kiên
112	000000319923	TS192 .NG527L 2020	Hoàn thiện công tác quản lý bảo dưỡng sửa chữa thiết bị tại Công ty thủy điện Tuyên Quang/ Nguyễn Văn Luận; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Xuân Hòa
113	000000319610	HD69 .TR312T 2020	Hoàn thiện công tác quản lý các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang/ Trịnh Quang Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Trần Ánh
114	000000319717	HF5415.5 .NG527T 2020	Hoàn thiện công tác quản lý dịch vụ có thu phí tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Tuyên Quang/ Nguyễn Hoàng Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúc Hương Giang
115	000000319508	HD69 .NG527G 2020	Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại ban quản lý dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi/ Nguyễn Trọng Giáp; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Thủy
116	000000319570	HD69 .PH104A 2020	Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại công ty điện lực tỉnh Tuyên Quang/ Phạm Hồng Việt Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Anh Tuấn
117	000000319514	HD41 .Đ108T 2020	Hoàn thiện công tác quản lý nguyên vật liệu tại công ty TNHH công nghệ ngôi nhà thông minh Bkav Smart home/ Đào Văn Tiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Hoàng Lan
118	000000319652	HG3701 .Đ104N 2020	Hoàn thiện công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức tín dụng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bắc Giang/ Đàm Thế Nam; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiên Phong
119	000000319761	HG9383 .H407T 2020	Hoàn thiện công tác quản lý Quỹ bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định/ Hoàng Thị Thanh Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Dương Mạnh Cường
120	000000319482	HD69 .L250H 2020	Hoàn thiện công tác quản lý tiến độ các dự án hạ tầng viễn thông của Viettel trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang Lê Hải Hà; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Vũ Tùng
121	000000319747	HD69 .NG527Q 2020	Hoàn thiện công tác quản lý tiến độ dự án đầu tư xây dựng tại Tổng Công ty Quản lý bay Việt Nam/ Nguyễn Mạnh Quân; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Thúy Nga
122	000000319752	TH6012 .PH104V 2020	Hoàn thiện công tác quản lý vận hành tòa nhà của Công ty cổ phần Visaho tại Chung cư Thăng Long Number One/ Phạm Ngô Tuấn Vũ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúc Hương Giang
123	000000319654	HD39 .NG527M 2020	Hoàn thiện công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước tại tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Thị Thanh Mai; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Thủy
124	000000319845	LB1027.47 .NG527T 2020	Hoàn thiện công tác quản trị chất lượng đào tạo tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội/ Nguyễn Thị Minh Thu; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Quang

125	000000319646	HF5549 .TR561T 2020	Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực cho Công ty cổ phần Bệnh viện thẩm mỹ Kangnam Hà Nội/ Trương Nhất Tín; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Cảnh Huy
126	000000319854	HF5549 .Đ450H 2020	Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực cho Công ty Cổ phần truyền hình cáp Việt Nam, chi nhánh Hà Nội/ Đỗ Huy Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Cảnh Huy
127	000000319898	HF5549 .NG527H 2020	Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Hà Nội/ Nguyễn Ngọc Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Trọng
128	000000319905	HD5549.5 .NG527N 2020	Hoàn thiện công tác tạo động lực làm việc cho người lao động tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Quảng Bình/ Nguyễn Thị Nguyệt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Trọng
129	000000319644	HD39 .NG450Q 2020	Hoàn thiện công tác thẩm định và quản lý tài sản bảo đảm tại Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hà Nội/ Ngô Mạnh Quý; Người hướng dẫn khoa học: Phan Quốc Nguyên
130	000000319645	HJ2319 .NG527L 2020	Hoàn thiện công tác thanh tra thuế đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Cục thuế tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Mai Liên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Thủy
131	000000319488	HD1131 .NG527T 2020	Hoàn thiện công tác thanh tra trong lĩnh vực đất đai cho thanh tra chính phủ/ Nguyễn Văn Thủy; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hồng Nguyên
132	000000319918	HF5549.5 .TR121H 2020	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân sự cho doanh nghiệp, trường hợp Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang/ Trần Hiệp; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đăng Tuệ
133	000000319674	HB615 .NG527C 2020	Hoàn thiện hoạt động quản lý quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại tỉnh Tuyên Quang/ Nguyễn Mạnh Cường; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Hương
134	000000319529	HF5549.5 .PH104T 2020	Hoàn thiện hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Tuyên Quang/ Phạm Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Dương Mạnh Cường
135	000000319767	HG9383 .H407H 2020	Hoàn thiện quản lý Quỹ bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Giang/ Hoàng Thị Hợi; Người hướng dẫn khoa học: Lê Anh Xuân
136	000000319789	HJ2005 .TR121T 2020	Hoàn thiện quản lý sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn/ Trần Hoài Trang; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hồng Nguyên
137	000000319495	HJ5711 .Đ406D 2020	Hoàn thiện quản lý thuế giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại cục thuế tỉnh Bắc Giang/ Đoàn Văn Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Từ Sỹ Sùa
138	000000319771	HD39 .L250Đ 2020	Hoàn thiện quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước của huyện Yên Định tỉnh Thanh Hóa/ Lê Công Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ái Đoàn
139	000000319501	HF5549 .NG527N 2020	Hoàn thiện quản trị nhân lực tại tổng đại lý bảo hiểm Prudential Việt Nam tỉnh Nghệ An/ Nguyễn Trung Nghĩa; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ái Đoàn
140	000000319503	HG1641 .TR121H 2020	Hoàn thiện quản trị rủi ro tín dụng khách hàng pháp nhân tại Agribank chi nhánh tỉnh Tuyên Quang khi áp dụng tiêu chuẩn Basel II/ Trần Minh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Dương Trung Kiên
141	000000319836	TP680 .TR121H 2020	Hoàn thiện quy trình thu nhận dầu từ hạt bí ngô giàu phytosterol/ Trần Thị Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Minh Tú

142	000000319569	HF5657.4 .B250T 2020	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại công ty Xăng dầu Hà Bắc/ Bé Viết Minh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hồng Trang
143	000000319922	HD30.28 .Đ312T 2020	Hoàn thiện ứng dụng ERP trong hoạt động quản lý chuỗi cung ứng của Công ty dây và cáp điện Thượng Đình/ Đình Ngọc Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Xuyên
144	000000319591	HN700.5 .QU105H 2020	Huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang/ Quan Anh Hiên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ái Đoàn
145	000000319485	QA76.87 .L250T 2020	Khai phá dữ liệu ứng dụng trong hệ thống gợi ý/ Lê Văn Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Lê Chí Ngọc
146	000000319444	TL243 .V500Q 2020	Khảo sát quỹ đạo chuyển động của xe bus khi có tác động của lực gió ngang/ Vũ Văn Quý; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Minh Hoàng
147	000000319998	TJ915 .TR121T 2020	Khảo sát tối ưu kích thước, lưu lượng của bơm thể tích kiểu rotor không tiếp xúc / Trần Huy Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hồng Phúc
148	000000319588	TP373.5 .NG527T 2020	Khảo sát và đánh giá thực trạng về kiến thức, thái độ, thực hành các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tại huyện Quốc Oai - thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Thúy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Minh Tú
149	000000319928	TD885.5 .PH104H 2020	Kiểm kê phát thải khí nhà kính và đề xuất giải pháp cắt giảm phát thải của một số cơ sở nhiệt điện/ Phạm Văn Huân; Người hướng dẫn khoa học: Văn Diệu Anh
150	000000319496	QA76.9.PH513N 2020	Kỹ thuật chẩn đoán dao động dựa trên support vector machine kết hợp với phép biến đổi wavelet cải tiến (TQWT)/ Phùng Minh Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phong Điền
151	000000319470	TP963 .NG527H 2020	Mô hình hóa quá trình hấp thụ SO ₃ sản xuất axit H ₂ SO ₄ trong dây chuyền sản xuất phân bón DAP/ Nguyễn Thị Hải; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hồng Thái
152	000000319707	HD38.5 .M103Q 2020	Mô hình mạng lưới dịch vụ vận chuyển, giao nhận và hoàn tất đơn hàng trong hoạt động thương mại điện tử tại Việt Nam: nghiên cứu so sánh tại Lazada, Sapo và Boxme/ Mai Anh Quang; Người hướng dẫn khoa học: Lê Hiếu Học
153	000000320004	QA274.7 .V500T 2020	Mô hình MARKOV ẩn cho việc đo lường giá trị vòng đời khách hàng / Vũ Hoài Thu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Ngọc Anh
154	000000319849	TA347 .NG527H 2020	Mô phỏng biến dạng đàn hồi bằng phương pháp phần tử hữu hạn và ứng dụng trong công nghiệp vật liệu/ Nguyễn Lê Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Tạ Thị Thanh Mai
155	000000319699	TK2861 .B510A 2020	Mô phỏng hệ thống role bảo vệ bằng Matlab simulink và ứng dụng mô phỏng vào mạng lưới Micro Grid/ Bùi Huy Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Huy
156	000000319659	TK3226 .NG527T 2020	Mô phỏng nguyên lý làm việc của bảo vệ so lệch đường dây truyền tải điện và kiểm chứng với bản ghi thực tế/ Nguyễn Văn Tuynh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Huy
157	000000319759	TJ1061 .L250T 2020	Một phương án thiết kế, chế tạo mô hình thực nghiệm nhiệt ổ trục chính máy phay đứng quay cao tốc/ Lê Tiến Thành; Người hướng dẫn khoa học: Lê Giang Nam

158	000000319648	JQ831 .NG527T 2020	Một số biện pháp đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cung ứng dịch vụ hành chính công tại UBND Quận Thanh Xuân, Hà Nội/ Nguyễn Quyết Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Kim Ngọc
159	000000319720	HJ2005 .TR561K 2020	Một số giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang/ Trương Trung Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thanh Hồng
160	000000319706	HD69 .PH104Đ 2020	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang/ Phạm Quang Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bình Giang
161	000000319795	HD38.5 .Đ116T 2020	Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống sàn giao dịch vận tải tại tỉnh Bắc Giang/ Đặng Trường Thọ; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thu Hà
162	000000319692	HF5549 .H407M 2020	Một số giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Hội Chữ thập đỏ huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang/ Hoàng Văn Minh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Bình
163	000000319655	HF5415.5 .TR121A 2020	Một số giải pháp nâng cao chất lượng các dịch vụ gia tăng giá trị tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội/ Trần Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thanh Hồng
164	000000319480	HF5549 .NG527M 2020	Một số giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực tại công ty cổ phần nguồn nhân lực Siêu Việt/ Nguyễn Trà My; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Tiến Minh
165	000000319651	HD62.15 .Đ450H 2020	Một số giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm tại Công ty TNHH một thành viên Cơ khí Hóa chất 13/ Đỗ Thị Hồng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thu Hà
166	000000319718	LB3223.5 .B510Y 2020	Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội/ Bùi Ngọc Yến; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Bình
167	000000319899	HD69 .M101L 2020	Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án và duy tu hạ tầng giao thông - Sở GTVT Hà Nội/ Mạc Mỹ Linh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thu Hà
168	000000319531	HF5549 .T454V 2020	Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cho đội ngũ cán bộ kiểm soát chi ngân sách tại kho bạc nhà nước Tuyên Quang/ Tôn Thiện Vương; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hùng Tiến
169	000000319768	HF5549.5 .NG527L 2020	Một số giải pháp nhằm nâng cao động lực làm việc cho người lao động tại Tổng Công ty Kinh tế kỹ thuật công nghiệp quốc phòng (GAET)/ Nguyễn Trần Luân; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Bích Ngọc
170	000000319632	HD57.7 .L250T 2020	Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo cấp trung tại công ty nhiệt điện Uông Bí/ Lê Văn Thiện; Người hướng dẫn khoa học: Lê Anh Tuấn
171	000000319860	HG1616 .Đ450H 2020	Một số giải pháp nhằm phát triển dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh Hà Nội/ Đỗ Thị Hà; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Mai Chi
172	000000319790	HG4538 .TR312L 2020	Một số giải pháp nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại tỉnh Tuyên Quang/ Trịnh Thị Hiền Lan; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Nghiênn

173	000000319749	HD9437 .CH500L 2020	Một số giải pháp phát triển bền vững chăn nuôi gà đồi ở huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang/ Chu Văn Ly; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thị Thái
174	000000319567	HG3701 .B510N 2020	Một số giải pháp phát triển hoạt động tín dụng bán lẻ tại ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - chi nhánh Tuyên Quang/ Bùi Thúy Nga; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Mai Chi
175	000000319850	TA1653 .NG527N 2020	Một số phương pháp mạng Neural học sâu trong nhận dạng khuôn mặt và ứng dụng/ Nguyễn Thị Tuyết Nhi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thanh Huyền
176	000000319581	TA1634 .NG527N 2020	Multi-shot person re-identification in a camera network = Tái định danh người trong mạng camera sử dụng nhiều quan sát/ Nguyen Trong Nghia; Người hướng dẫn khoa học: Le Thi Lan
177	000000319716	TK6565 .B510Đ 2020	Nâng cao chất lượng bộ lọc thông dải điều hướng/ Bùi Công Đường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Quyền
178	000000319846	TK5105.875 .Đ312H 2020	Nâng cao chất lượng dịch vụ Internet: Nghiên cứu trường hợp VNPT Hà Nội / Đinh Ngọc Hải; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thu Giang
179	000000319794	HF5415.5 .NG527H 2020	Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng cho VNPT Nghệ An/ Nguyễn Thế Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Tiến Minh
180	000000319773	HG1616 .NG527G 2020	Nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Nam Định/ Nguyễn Thị Giang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Mai Anh
181	000000319906	HG1641 .Đ450T 2020	Nâng cao chất lượng dịch vụ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh thành phố Nam Định/ Đỗ Thanh Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiên Phong
182	000000320003	RC78.7 .U518N 2020	Nâng cao chất lượng hình ảnh trong siêu âm thai nhi / Uông Minh Nam; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thu Vân
183	000000319933	TK7872 .NG450T 2020	Nâng cao hiệu năng mạng truyền thông phân cấp sử dụng thuật toán xếp lịch áp dụng kỹ thuật học máy trên nền TSCH-MAC ở mạng cảm biến không dây/ Ngô Quang Trí; Người hướng dẫn khoa học: Trương Thị Diệu Linh
184	000000320000	TK5105.5833 .PH104D 2020	Nâng cao hiệu quả của mạng SDN ứng dụng MP TCP / Phạm Việt Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Toàn
185	000000319667	HD75 .NG527T 2020	Nâng cao hiệu quả thực hiện mô hình thanh niên phát triển kinh tế tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Văn Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiên Phong
186	000000319618	TJ222 .NG527T 2020	Nâng cao kết nối giữa hệ thống máy soi X-ray với hệ thống băng tải tại sân bay/ Nguyễn Tiến Thành; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Phương Mai
187	000000319847	HF5549 .L250C 2020	Nâng cao năng lực nhân viên công nghệ thông tin tại công ty Viễn thông: nghiên cứu trường hợp Viễn Thông Bắc Giang/ Lê Sỹ Cường; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thu Giang
188	000000319902	HF5549.5 .NG527H 2020	Nâng cao sự hài lòng của nhân viên làm việc tại Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia/ Nguyễn Đắc Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Cao Tô Linh
189	000000319934	QA76.9 .NG527T 2020	Nén câu tiếng Việt hướng tóm lược và dựa trên xóa từ/ Nguyễn Thị Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kiêm Hiếu
190	000000319461	TD170 .L103H 2020	Nghiên cứu chế tạo thiết bị quan trắc môi trường khí từ xa/ Lại Khắc Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Vương

191	000000319493	TA1653 .NG527K 2020	Nghiên cứu thiết kế hệ thống cơ điện tử thông minh ứng dụng công nghệ nhận dạng khuôn mặt và thuật toán học sâu trong việc điểm danh và đánh giá độ chuyên cần của sinh viên/ Nguyễn Duy Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Thái Việt
192	000000319465	TJ148.H407T 2020	Nghiên cứu xây dựng hệ thống đo độ thẳng của sống trượt đệm khí sử dụng phương pháp tự chuẩn trực/ Hoàng Việt Tiệp; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng
193	000000319522	RM847 .NG527H 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của các mức năng lượng photon tới chất lượng kế hoạch xạ trị sử dụng kỹ thuật vmat cho bệnh nhân ung thư đầu cổ/ Nguyễn Thị Thanh Hồng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Kim Tuấn
194	000000319679	TL269 .TR121T 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số kết cấu ô tô và điều kiện đường đến quá trình phanh/ Trần Hữu Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Lưu Văn Tuấn
195	000000319450	Z252.5 .T550N 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số quá trình in offset đến độ ổn định màu/ Từ Thanh Nam; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Thị Kiều Nguyên
196	000000319738	TS653 .NG527L 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của công nghệ xử lý nhiệt và bề mặt trước thấm đến khả năng thấm nitơ cho thép không gỉ SUS420/ Nguyễn Thị Ngọc Linh; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Văn Trung
197	000000320030	TL574 .TR121K 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của góc nhị diện và góc vênh cánh tới chất lượng khí động của máy bay không người lái có vận tốc thấp và tỉ số dạng lớn / Trần Khánh Khang; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Tấn Hưng
198	000000319445	TL246 .NG450Đ 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của hệ thống treo tới dao động ô tô/ Ngô Minh Định; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thanh Tùng, Nguyễn Anh Ngọc
199	000000319620	TP156 .TR309S 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của hiện tượng oxy hóa nhiệt trên vật liệu composite nền polymer/ Triệu Văn Sinh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Quý
200	000000319786	TJ990 .NG527Q 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của khe hở giữa đỉnh cánh quay với thân máy và khe hở dọc trục giữa cánh quay với cánh tĩnh tới hiệu suất của máy nén hướng trục đa cấp/ Nguyễn Đại Quý; Người hướng dẫn khoa học: Phan Anh Tuấn
201	000000319851	TP1180 .NG527T 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số loại phụ gia nano đến tính chất cơ lý và tính chất nhiệt của blend cao su EPDM với một số loại cao su tổng hợp/ Nguyễn Minh Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Liêm
202	000000319676	TA478 .TR121Đ 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của mức độ biến dạng đến tổ chức và cơ tính của thép TBF/ Trần Pháp Đông; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Hải, Nguyễn Dương Nam
203	000000319884	TS227 .Đ450L 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của năng lượng đường đến cơ tính của liên kết hàn giáp mối thép không gỉ austenite/ Đỗ Văn Long; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Toại
204	000000319636	TP359 .V500Đ 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của silic đến hoạt tính và độ bền nhiệt của xúc tác cacbon hóa mao quản trung bình từ nguồn vỏ trấu và ứng dụng trong tổng hợp dầu nhờn sinh học/ Vũ Minh Đông; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Khánh Diệu Hồng

205	000000319458	QD931 .CH500H 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của tạp chất Fe-Zr lên các tính chất của màng sắt điện không chứa chì nền Bi _{0.5} (NaK) 0.5TiO ₃ (KNKT)/ Chu Thị Thanh Hương; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Đức Quân, Nguyễn Thị Hồng Phượng
206	000000319499	TA418.9 .NG527M 2020	Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ thành phần pha ZnS ZnO lên cấu trúc và tính chất quang của vật liệu nano dị thể một chiều ZnS/ZnO chế tạo bằng phương pháp bốc bay nhiệt/ Nguyễn Khả Minh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thành Huy
207	000000319448	TD745 .TH121V 2017	Nghiên cứu áp dụng phương pháp đánh giá công nghệ cho hệ thống xử lý nước thải có hàm lượng các hợp chất hữu cơ cao/ Thân Thị thanh Vân; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Thành
208	000000319848	TK5105.59 .V500T 2020	Nghiên cứu bảo mật trong hệ thống mạng SDN / Vũ Xuân Trường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trung Dũng
209	000000319880	TK2511 .TR121H 2020	Nghiên cứu bộ điều khiển dòng điện deadbeat trích mẫu cao cho hệ thống điều khiển động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu/ Trần Quang Huy; Người hướng dẫn khoa học: Trần Trọng Minh
210	000000319709	TJ262 .PH104D 2020	Nghiên cứu bơm nhiệt hút ẩm cho kho lưu trữ nhiệt độ thấp/ Phạm Tiến Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Vịnh, Phạm Văn Tùy
211	000000319997	HC79 .TH103N 2020	Nghiên cứu các giải pháp "Kinh tế tuần hoàn-CE" áp dụng cho ngành nhựa ở Việt Nam /cThái Thị Minh Nghĩa; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Ánh Tuyết
212	000000319688	TK5105.5833 .PH104T 2020	Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng truyền video streaming trên SDN/ Phạm Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Ngọc Nam
213	000000319769	QC665 .NG527H 2020	Nghiên cứu các phương pháp tính toán điện từ trường. Đề xuất các giải pháp hạn chế điện từ trường gây ra bởi các thiết bị điện/ Nguyễn Đức Huy; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Tùng
214	000000319446	TS230 .TR121V 2020	Nghiên cứu các thông số công nghệ làm nguội bằng nước trong đúc liên tục thép/ Trần Đình Việt; Người hướng dẫn khoa học: Đào Hồng Bách
215	000000319468	TS1890 .NG527N 2020	Nghiên cứu các tính chất cơ nhiệt động của phản ứng ghép metyl metacrylat lên cao su thiên nhiên đã tách protein/ Nguyễn Văn Nam; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thúy
216	000000319527	TP155.7 .Đ116T 2020	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp tetrahydrocurmin (curcumin trắng) từ Curcumin/ Đặng Văn Thực; Người hướng dẫn khoa học: Văn Đình Sơn Thọ, Lê Ngọc Thức
217	000000319932	HD62.37 .PH104T 2020	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự thành công của doanh nghiệp trong đổi mới công nghệ và quản lý chất lượng sản phẩm (nghiên cứu tại một số doanh nghiệp sản xuất hàng hóa quốc phòng)/ Phạm Văn Trường; Người hướng dẫn khoa học: Trương Hoàn Sơn
218	000000319682	TA486 .NG527T 2020	Nghiên cứu cải thiện khả năng chống ăn mòn sinh học của hợp kim Magie ZK60 cho ứng dụng vào y sinh/ Nguyễn Thành Trung; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Mai Khánh, Nguyễn Việt Nam
219	000000319665	TA418.7 .D561T 2020	Nghiên cứu chế tạo cảm biến khí trên cơ sở màng mỏng SnO ₂ đồng biến tính Ag và Pt bằng phương pháp phun xạ/ Dương Thị Thùy Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Duy, Phùng Thị Hồng Vân

220	000000319524	TP1180 .NG527Đ 2020	Nghiên cứu chế tạo compound nhựa nhiệt dẻo trên cơ sở nhựa polyetylen tỷ trọng cao và silica Việt Nam/ Nguyễn Trung Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phạm Duy Linh
221	000000319459	TA418.9 .TR121N 2020	Nghiên cứu chế tạo màng mỏng composít SiO ₂ -TiO ₂ đồng pha tạp Ce và Al ³⁺ nhằm ứng dụng làm lớp phủ bề mặt đá thạch anh nhân tạo/ Trần Thị Quỳnh Như; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thành Huy, Cao Xuân Thắng
222	000000319893	TA418.9 .PH104H 2020	Nghiên cứu chế tạo nanocomposite từ polymer dẫn và molybdenum sulfide vô định hình ứng dụng làm xúc tác cho phản ứng khử proton tạo H ₂ / Phạm Thị Hương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Đức Anh
223	000000319861	TA418.9 .PH105V 2020	Nghiên cứu chế tạo tinh thể nano hydroxyapatite từ vỏ ngao trên địa bàn tỉnh Thái Bình/ Phan Đình Vũ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Minh
224	000000319500	TA418.9 .PH105P 2020	Nghiên cứu chế tạo và khảo sát tính chất quang của vật liệu ZnAl ₂ O ₄ đồng pha tạp Cr và Mn bằng phương pháp sol-gel/ Phan Thị Phương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Việt Hưng
225	000000319666	TA418.9 .NG527T 2020	Nghiên cứu chế tạo và tính chất của hệ hạt nano SrFe ₁₂ O ₁₉ /Fe ₃ O ₄ / Nguyễn Hạ Thi; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Việt Nga
226	000000319460	RD547.PH104C 2020	Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng máy bơm nước trong mổ mật = Research manufacture and apply water pumps in biliary surgery/ Phạm Minh Cường; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Quang Hiếu
227	000000319939	RS201 .Đ455Q 2020	Nghiên cứu chế tạo và xác định đặc trưng của vật liệu y sinh trên cơ sở chitosan - nano vàng định hướng điều trị tế bào ung thư/ Đồng Minh Quang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kim Nga
228	000000319879	QC596.5 .NG527H 2020	Nghiên cứu chế tạo vật liệu Ba (Zr, Ti) O ₃ và khảo sát ảnh hưởng của tạp đến tính chất vật lí của chúng/ Nguyễn Quốc Huy; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Thoan
229	000000319466	TA418.9 .NG527Y 2020	Nghiên cứu chế tạo vật liệu composit cacbon xốp và thiếc oxit ứng dụng làm vật liệu điện cực cho nguồn điện hiện đại/ Nguyễn Thị Yến; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Thu Hằng
230	000000319526	TP1087 .NG527T 2020	Nghiên cứu chế tạo vật liệu polyme composít tiên tiến bằng phương pháp chuyển nhựa vào khuôn/ Nguyễn Thị Thu Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Huy Tùng
231	000000319871	TL262 .L250N 2020	Nghiên cứu chiến lược điều khiển chuyển số hệ thống động lực ô tô điện nhằm tăng hiệu suất sử dụng năng lượng/ Lê Đình Nghiêm; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Hữu Hải
232	000000319994	TP156 .Đ450P 2020	Nghiên cứu chiết tách phân đoạn giàu xanthon và các hợp chất có hoạt tính sinh học từ dịch chiết vỏ quả măng cụt / Đỗ Thị Phương; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thu Hương
233	000000319449	TP339 .V500T 2020	Nghiên cứu chuyển hóa dầu lanh thành biokerosen sử dụng xúc tác cacbon hóa mao quản trung bình/ Vũ Đức Trung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Khánh Diệu Hồng
234	000000319852	TA165.5 .TR121D 2020	Nghiên cứu chuyển vị trục của máy đo 3 tọa độ dạng cầu trục chạy trên đệm khí/ Trần Văn Doanh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Phương Mai
235	000000319516	TS340 .M103P 2020	Nghiên cứu công nghệ chế tạo chi tiết phức tạp bằng phương pháp ép kim loại bột/ Mai Huy Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Lê Trung Kiên

236	000000319463	TS225 .Đ406H 2020	Nghiên cứu công nghệ chôn liên tục được nung nóng cục bộ bằng phương pháp ngắn mạch dòng điện/ Đoàn Văn Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Nghệ
237	000000319894	TS228.9 .Đ108T 2020	Nghiên cứu công nghệ hàn ma sát khuấy hợp kim nhôm 5083 và 6061/ Đào Văn Thế; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Văn Hạnh
238	000000319896	TD758.5 .Đ450D 2020	Nghiên cứu công nghệ thu hồi kim loại từ dung dịch hòa tách pin lithium-ion thải bằng phương pháp thủy luyện/ Đỗ Trọng Dương; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Trung Hải
239	000000319900	HG4026 .PH104H 2020	Nghiên cứu công tác phân tích tài chính doanh nghiệp - trường hợp Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Trường Hưng/ Phạm Thị Bích Hằng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Ánh
240	000000319528	TP248.27 .NG527H 2020	Nghiên cứu đặc điểm sinh học của một số loài vi nấm sinh protease trong môi trường không khí bảo quản thi thể ướp/ Nguyễn Văn Huyền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Cách, Nguyễn Danh Khánh
241	000000319661	TL574 .Đ108Q 2020	Nghiên cứu đặc tính khí động cánh Delta/ Đào Văn Quang; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Thị Kim Dung
242	000000319941	TK1541 .Đ108T 2020	Nghiên cứu đánh giá độ tin cậy phát điện của trang trại gió kết nối với lưới điện phân phối/ Đào Quang Trung; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Khánh
243	000000319601	TD427 .TR121V 2020	Nghiên cứu đánh giá ô nhiễm kim loại nặng và ảnh hưởng đến hệ sinh thái và sức khỏe cộng đồng tại hồ Hà Nội/ Trần Thị Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Thị Thu Hương
244	000000319776	TD1066 .V500D 2020	Nghiên cứu đánh giá thực trạng thải pin ắc quy từ phương tiện giao thông tại Việt Nam và nghiên cứu đề xuất công nghệ phù hợp thu hồi lithium từ pin Lithium thải/ Vũ Tiến Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Quảng
245	000000319748	HD9259 .NG527Đ 2020	Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển bền vững cây bưởi cho huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Đức Đại; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thị Thái
246	000000319590	HF5549.5 .TR121H 2020	Nghiên cứu đề xuất giải pháp tạo động lực làm việc cho cán bộ, nhân viên tại trường đại học Ngoại thương/ Trần Thị Thu Huyền; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Tiến Minh
247	000000320020	TK2692 .NG527H 2020	Nghiên cứu điều khiển dự báo cho hệ biến tần động cơ không đồng bộ ba pha trên nguyên lý tựa theo từ thông rotor / Nguyễn Thị Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Địch
248	000000319691	TJ755 .NG527H 2020	Nghiên cứu điều khiển quá trình cháy động cơ cháy nén có kiểm soát hoạt tính nhiên liệu (RCCI)/ Nguyễn Thanh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Vinh
249	000000319640	TK2781 .L250Đ 2020	Nghiên cứu điều khiển tiết kiệm năng lượng cho hệ thống truyền động thang máy trong tòa nhà/ Lê Tiến Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Trần Trọng Minh
250	000000319587	TJ220.5 .NG527B 2020	Nghiên cứu điều khiển trượt cho động cơ tự nâng không lõi thép/ Nguyễn Xuân Biên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Huy Phương
251	000000319925	TP505 .PH104L 2020	Nghiên cứu điều kiện lên men để chế biến đồ uống từ gạo lứt nảy mầm/ Phạm Thùy Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hằng
252	000000319594	TA660 .D561T 2020	Nghiên cứu độ bền va chạm thủng nhiên liệu được làm bằng vật liệu chất dẻo/ Dương Quốc Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Việt Hà, Đàm Hoàng Phúc

253	000000319490	SB126.NG527T 2020	Nghiên cứu đóng gói LED dùng trong chiếu sáng nông nghiệp/ Nguyễn Văn Tình; Người hướng dẫn khoa học: Đào Xuân Việt
254	000000319756	TP511 .Đ450A 2020	Nghiên cứu đường hóa và lên men gạo lứt nảy mầm để tạo đồ uống có độ cồn thấp/ Đỗ Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trường Giang
255	000000319695	TK3226 .TR121C 2020	Nghiên cứu giải pháp đảm bảo vận hành an toàn trên các đường dây truyền tải điện/ Trần Hồng Cường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Việt Cường
256	000000319681	TJ222 .V500A 2020	Nghiên cứu giải pháp giám sát và điều khiển từ xa SCADA cho trạm biến áp phân phối 110KV Lê Chân, thuộc lưới điện thành phố Hải Phòng/ Vũ Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Việt Tiến
257	000000319931	TS176 .V500T 2020	Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác lập kế hoạch sản xuất cho Công ty TNHH MTV Hóa chất 21/ Vũ Tất Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Sơn
258	000000319711	TK1007 .L103A 2020	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng điều khiển tần số hệ thống điện Việt Nam/ Lại Việt An; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Huy
259	000000319877	QA76.54 .V500N 2020	Nghiên cứu hệ điều hành thời gian thực trên vi điều khiển/ Vũ Trần Hải Nguyên; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Văn Trường
260	000000320006	TK3226 .NG527B 2020	Nghiên cứu hệ thống điều khiển Statcom sử dụng bộ biến đổi đa mức kiểu cầu H nối tầng / Nguyễn Ngọc Bảo; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hoàng Phương
261	000000319456	TA1637.5 .TR121N 2020	Nghiên cứu hệ thống kiểm tra chiết rót chai tự động/ Trần Thiên Nam; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trọng Doanh
262	000000319733	TK1751 .TR121N 2020	Nghiên cứu hệ thống tự động hóa trạm biến áp 110KV không người trực. Ứng dụng thiết kế cho trạm biến áp 110KV Yên Phong 5, tỉnh Bắc Ninh/ Trần Văn Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Việt
263	000000319744	TK3226 .NG527H 2020	Nghiên cứu hiện tượng dao động công suất trên lưới truyền tải, áp dụng cho lưới IEEE 9 nút/ Nguyễn Lan Hương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Minh
264	000000319897	TK1010 .L250H 2020	Nghiên cứu hiệu quả của thiết bị chỉ thị sự cố trong việc nâng cao độ tin cậy cung cấp điện của lưới điện phân phối 22KV Quận Hoàng Mai, Hà Nội/ Lê Xuân Hữu; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Khánh
265	000000319940	TK2821 .NG527T 2020	Nghiên cứu hiệu quả của thiết bị tự động đóng lại trong việc nâng cao độ tin cậy cung cấp điện của lưới điện phân phối 22KV Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội/ Nguyễn Quân Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Khánh
266	000000319637	TA418.9 .L250T 2020	Nghiên cứu hiệu ứng điện - từ trong vật liệu nanocomposite sắt điện/sắt từ/ Lê Minh Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Lịch
267	000000319663	TL574 .TR121A 2020	Nghiên cứu hiệu ứng mặt đất và các yếu tố địa hình ảnh hưởng đến hoạt động bay của trực thăng không người lái phun thuốc trừ sâu/ Trần Bảo Anh; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Thị Kim Dung
268	000000319603	TT667 .M101H 2020	Nghiên cứu hình dạng và kích thước cơ thể học sinh tiểu học Việt Nam để thiết kế cặp sách hỗ trợ phòng chống cong vẹo cột sống/ Mạc Thị Hà; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Văn Huân
269	000000319936	TD799.85 .V500C 2020	Nghiên cứu hòa tách nhằm thu hồi Coban và Lithium trong pin lithium ion thải/ Vũ Tiến Cường; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Trung Hải

270	000000319999	TP248.65 .NG450T 2020	Nghiên cứu hoàn thiện que thử phát hiện nhanh virus Rubella / Ngô Tiến Thọ; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thu Hương, Trương Quốc Phong
271	000000320024	TT520 .V500D 2020	Nghiên cứu hoàn thiện thiết kế tay áo dài Raglan cho nữ từ 20 - 25 tuổi / Vũ Đình Doanh; Người hướng dẫn khoa học: Dương Thị Kim Đức
272	000000319475	TP156.L566T 2020	Nghiên cứu hoạt tính xúc tác của vật liệu xúc tác vàng từ vỏ trấu và oxit kim loại MOx (M = Mn)
273	000000319697	TP565 .Đ450D 2020	Nghiên cứu khả năng bổ sung phụ gia giàu protein nhằm rút ngắn thời gian lên men sữa chua yoghurt/ Đỗ Văn Dương; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thu Trang
274	000000319909	TP946 .PH104C 2020	Nghiên cứu khả năng cân bằng mực ẩm cho mực in UV offset/ Phạm Thị Hồng Chiến; Người hướng dẫn khoa học: Phùng Anh Tuấn, Nguyễn Thanh Liêm
275	000000319562	TL272 .V500A 2020	Nghiên cứu khả năng chịu chèn ép áp quy dùng cho xe đạp điện/ Vũ Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Việt Hà, Nguyễn Trọng Hoan
276	000000319745	TN707 .TR121Đ 2020	Nghiên cứu khả năng tái sử dụng xỉ lò thổi luyện thép tại Công ty cổ phần thép Hòa Phát Hải Dương/ Trần Trung Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Cao Sơn
277	000000319865	TK5105.573 .TR121H 2020	Nghiên cứu kỹ thuật điều khiển lưu lượng MPLS-TE và ứng dụng trong mạng cung cấp dịch vụ/ Trần Văn Hòa; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tài Hưng
278	000000319885	TP371.5 .PH104T 2020	Nghiên cứu mô hình điều khiển mô phỏng quá trình sấy/ Phạm Thị Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Xuân Sơn
279	000000319662	TJ853.4 .NG527B 2020	Nghiên cứu mô phỏng số thiết bị microfluidic tập trung DNA/ Nguyễn Việt Bắc; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Sáng
280	000000319583	TD791 .NG527L 2020	Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật để quản lý chất thải rắn hướng tới nền kinh tế xanh cho xã đảo Việt Hải (Cát Bà - Hải Phòng)/ Nguyễn Thị Thùy Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Lê Xuân Sinh
281	000000319723	QA76.59 .NG527K 2020	Nghiên cứu một số công nghệ đa nền tảng và áp dụng ứng dụng hỗ trợ học tập/ Nguyễn Trung Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hùng
282	000000319870	TK3070 .X112A 2020	Nghiên cứu một số giải pháp giảm tổn thất điện năng trong lưới điện phân phối tỉnh Viêng Chăn, Lào / Aliya Xayalath; Người hướng dẫn khoa học: Bạch Quốc Khánh
283	000000319525	TP1180 .V500T 2020	Nghiên cứu nâng cao tính chất của vật liệu polyme compozit nền nhựa polypropylen và sợi carbon tái sinh/ Vũ Hoài Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Phạm Duy Linh
284	000000319469	TP248.27.NG527H 2020	Nghiên cứu phân lập một số hợp chất và đánh giá tác dụng chống loét dạ dày của cây bao tử (murdannia sp.)/ Nguyễn Việt Hà; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đức Lợi
285	000000319882	TP248.65 .H407T 2020	Nghiên cứu phân lập, cấu trúc và hoạt tính sinh học của Polysaccharide từ rong lục chi Enteromorpha/ Hoàng Trúc Tâm; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Đức Cường, Thành Thị Thu Thủy
286	000000319858	TL220 .L250M 2020	Nghiên cứu phân tích hiệu suất năng lượng của ô tô/ Lê Huệ Tài Minh; Người hướng dẫn khoa học: Đàm Hoàng Phúc
287	000000319944	LB1026 .KH504T 2020	Nghiên cứu phát triển bài thực hành ảo trong dạy học mô đun Thiết

288	000000319924	QA76.9 .NG527L 2020	Nghiên cứu phát triển giải pháp bảo mật dữ liệu cho Camera IP/ Nguyễn Văn Long; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Minh
289	000000319799	TP331 .V400N 2020	Nghiên cứu phát triển hệ thống sản xuất than sinh học hiệu suất cao, giảm thiểu ô nhiễm môi trường/ Võ Hoàng Nam; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Cường
290	000000319519	TJ211.4 .NG527M 2020	Nghiên cứu phát triển hệ thống tìm đường dựa trên thị giác trong môi trường không biết trước/ Nguyễn Trung Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Vinh
291	000000319589	TP371.2 .PH104L 2020	Nghiên cứu phương pháp bảo quản một số loại rau củ trên tàu hải quân/ Phạm Thị Phương Liên; Người hướng dẫn khoa học: Cung Thị Tố Quỳnh
292	000000319921	TJ1313 .PH104H 2020	Nghiên cứu phương pháp đo biên dạng chi tiết sử dụng quét laser/ Phạm Duy Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Hồng Hải
293	000000319912	TA1637 .L250T 2020	Nghiên cứu phương pháp đo độ nét của ảnh bằng thuật toán xử lý ảnh kỹ thuật số/ Lê Đức Tôn; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Mạnh Thắng
294	000000320012	TA1653 .L250H 2020	Nghiên cứu phương pháp nhận dạng và định danh người sử dụng Deep learning / Lê Xuân Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Võ Lê Cường
295	000000319887	TK1751 .NG450B 2020	Nghiên cứu phương pháp phân tích sự cố áp dụng cho trạm biến áp thuộc lưới điện truyền tải/ Ngô Khắc Biên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Tùng
296	000000319856	TL243 .NG527V 2020	Nghiên cứu phương pháp tính chọn nguồn động lực cho ô tô điện/ Nguyễn Bá Vũ; Người hướng dẫn khoa học: Đàm Hoàng Phúc
297	000000319727	TP248.65 .PH104H 2020	Nghiên cứu phương pháp xác định đa dư lượng kháng sinh trong thịt bằng kỹ thuật sắc ký lỏng ghép 2 lần khối phổ (LC-MS/MS)/ Phạm Hữu Hòe; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hồng Sơn
298	000000319605	TP450 .NG527T 2020	Nghiên cứu phương pháp xác định đồng thời một số độc tố nhóm Pyrrolizidine Alkaloids trong thực phẩm chức năng từ thảo dược/ Nguyễn Xuân Trường; Người hướng dẫn khoa học: Cung Thị Tố Quỳnh, Trần Cao Sơn
299	000000319660	TP248.27 .L250P 2020	Nghiên cứu quá trình chế tạo hạt alginate có kích thước micro bằng thiết bị kênh dẫn vi lưu ứng dụng trong vận chuyển thuốc/ Lê Thị Hà Phương; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Trung Dũng
300	000000319582	TD745 .L250N 2020	Nghiên cứu quá trình hình thành bùn hạt hiếu khí ứng dụng trong xử lý nước thải giấy/ Lê Thị Bích Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đức Thảo
301	000000319442	TL261 .TR312D 2020	Nghiên cứu quá trình khởi hành ô tô sử dụng ly hợp ma sát trong hệ thống truyền lực cơ khí/ Trịnh Văn Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trọng Hoan
302	000000319760	TS1892 .NG527T 2020	Nghiên cứu quá trình phân hủy sinh học cao su thiên nhiên protein bằng tập hợp vi sinh vật/ Nguyễn Thị Thu Trang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Lan Hương
303	000000320022	TJ263 .NG527H 2020	Nghiên cứu quá trình trao đổi nhiệt ẩm và khả năng tiết kiệm năng lượng của dàn lạnh bay hơi trực tiếp trong điều hòa không khí / Nguyễn Tiến Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Vịnh
304	000000319774	HD9259 .NG527T 2020	Nghiên cứu quy trình sản xuất vải thiều đáp ứng tiêu chuẩn VietGAP tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Văn Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bình Giang

305	000000319862	TL246 .L600B 2020	Nghiên cứu rung ồn trong xe khách được lắp ráp tại Việt Nam/ Lý Hoàng Gia Bách; Người hướng dẫn khoa học: Dương Ngọc Khánh
306	000000319710	TP511 .D561T 2020	Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm pho mai Mozzarella/ Dương Thị Thanh Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thu Trang
307	000000319472	TP883 .PH104A 2020	Nghiên cứu sản xuất tro đáy nhiệt điện trong sản xuất clinker xi măng pooc lăng/ Phạm Thị Thùy An; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thị Ngọc Minh
308	000000319714	TK1005 .Đ116L 2020	Nghiên cứu sự cố cộng hưởng dưới đồng bộ trong nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng/ Đặng Hoàng Long; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Tùng
309	000000319616	TD930 .PH104P 2020	Nghiên cứu sử dụng chất thải nông nghiệp làm vật liệu xử lý amoni trong nước/ Phạm Văn Phú; Người hướng dẫn khoa học: Trần Lệ Minh
310	000000319910	TP946 .NG527H 2020	Nghiên cứu sử dụng pigment huỳnh quang trong chế tạo mực in offset/ Nguyễn Văn Huy; Người hướng dẫn khoa học: Phùng Anh Tuấn
311	000000319926	TA460 .PH104M 2020	Nghiên cứu sự hình thành tổ chức tế vi của vật liệu kim loại chế tạo bằng công nghệ in 3D/ Phạm Văn Minh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Minh Thuyết
312	000000319476	TK7871.67 .TR121P 2020	Nghiên cứu tái cấu trúc ăng ten vi dải cho công nghệ 5G dựa trên hướng lập trình di truyền/ Trần Thị Hoa Phượng; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Mạnh Linh
313	000000319746	TP248.25 .NG527M 2020	Nghiên cứu tạo chế phẩm sinh học dùng trong môi trường ao nuôi giúp giảm ô nhiễm môi trường, phòng bệnh xuất huyết trên cá rô phi do streptococcus agalactiae/ Nguyễn Thị Mến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Lưu, Trần Liên Hà
314	000000319890	TP415 .H407T 2020	Nghiên cứu tạo Isomaltooligosaccharide (IMO) từ tinh bột khoai lang bằng đường hóa - gắn nhánh đồng thời/ Hoàng Minh Trí; Người hướng dẫn khoa học: Lương Hồng Nga
315	000000319835	TP415 .PH513T 2020	Nghiên cứu tạo tinh bột tiêu hóa chậm từ tinh bột khoai lang và ứng dụng/ Phùng Thị Thanh Trúc; Người hướng dẫn khoa học: Lương Hồng Nga
316	000000319492	R857 .NG527B 2020	Nghiên cứu thiết bị tạo ảnh cộng hưởng từ và ứng dụng trong chẩn đoán bệnh lý cột sống/ Nguyễn Văn Bình; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thái Hà
317	000000319889	TK3226 .NG450T 2020	Nghiên cứu thiết kế bộ lọc tích cực để hạn chế sóng hài cho lưới điện Nhà máy đúc gang cầu Thiên Phát/ Ngô Văn Thái; Người hướng dẫn khoa học: Bạch Quốc Khánh
318	000000319643	TT519.5 .TR121V 2020	Nghiên cứu thiết kế độ cong ống tay áo vest nữ thanh niên Việt Nam dựa vào dữ liệu nhân trắc/ Trần Thị Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Minh Kiều
319	000000319515	TJ184 .NG527V 2020	Nghiên cứu thiết kế hệ bánh răng không tròn hỗn hợp biên dạng thân khai/ Nguyễn Hoàng Việt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Thái
320	000000319780	TK4371 .NG527L 2020	Nghiên cứu thiết kế hệ thống chiếu sáng tự động ứng dụng trong các khu di tích lịch sử ở tỉnh Phú Thọ/ Nguyễn Hoàng Long; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Sỹ Hồng
321	000000319743	TT612 .TR121Đ 2020	Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển máy gấp áo phòng tự động/ Trần Xuân Đức; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Minh Hải

322	000000319512	TJ223 .PH104T 2020	Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển máy uốn ống CNC/ Phạm Hoàng Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trọng Doanh
323	000000319585	TT677 .NG527T 2020	Nghiên cứu thiết kế sản phẩm áo lót ngực dành cho nữ sinh viên Việt Nam độ tuổi 18 - 25 / Nguyễn Thị Thắm; Người hướng dẫn khoa học: Lã Thị Ngọc Anh
324	000000319702	TD170 .GI-106Q 2020	Nghiên cứu thiết kế thiết bị quan trắc khí NH3 ứng dụng cho môi trường công nghiệp hóa chất/ Giang Hồng Quân; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Đăng Thành
325	000000319875	TL255 .D561H 2020	Nghiên cứu thiết kế và kiểm nghiệm khung ô tô bằng phần mềm chuyên dụng / Dương Thị Hiện; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thanh Tùng
326	000000319597	TK5105.8857 .V500T 2020	Nghiên cứu thiết kế và phát triển phần cứng thiết bị công kết nối IoT/ Vũ Duy Toàn; Người hướng dẫn khoa học: Hà Duyên Trung
327	000000319741	TA480 .K309P 2020	Nghiên cứu thu hồi đồng kim loại từ dung dịch ăn mòn đồng thải/ Kiều Quang Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Dương Ngọc Bình
328	000000319693	TL159.5 .Đ108T 2020	Nghiên cứu thuật toán điều khiển túi khí bằng mô hình con lắc đơn/ Đào Công Truyền; Người hướng dẫn khoa học: Đàm Hoàng Phúc
329	000000319684	TK3105 .PH104S 2020	Nghiên cứu thuật toán tái cấu trúc lưới điện phân phối nhằm giảm tổn thất công suất tác dụng bằng phương pháp điểm mở, trong vận hành lưới điện 22kV tỉnh Nam Định/ Phạm Đình Sáng; Người hướng dẫn khoa học: Trương Ngọc Minh
330	000000320025	TT705 .T100Y 2020	Nghiên cứu thực nghiệm xác định ảnh hưởng của các yếu tố đến thời gian may sản phẩm từ vải dệt kim sản xuất trên dây chuyền / Tạ Thị Yên; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thanh Thảo
331	000000319586	TT705 .NG527T 2020	Nghiên cứu thực nghiệm xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình và thời gian thao tác may sản phẩm từ vải dệt kim bằng phương pháp MTM và hệ thống phân tích thời gian GSD/ Nguyễn Quang Thoại; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thanh Thảo
332	000000319708	TJ1077.5 .T100V 2020	Nghiên cứu tích hợp hệ thống cơ điện tử cho thiết bị khảo sát biên độ áp suất ổ thủy động/ Tạ Quang Vĩnh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hùng
333	000000319911	TP248.65 .NG527Q 2020	Nghiên cứu tính an toàn và khả năng sinh miễn dịch của vắc xin rota dạng lỏng do polyvac sản xuất/ Nguyễn Đăng Quỳnh; Người hướng dẫn khoa học: Trương Quốc Phong, Nguyễn Đăng Hiền
334	000000319739	QC793.5 .TR121M 2020	Nghiên cứu tính toán thiết kế bảo vệ an toàn bức xạ cho thiết bị chiếu xạ Gamma dùng nguồn phóng xạ Cobalt-60/ Trần Đăng Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Thái
335	000000319694	TK3226 .L250H 2020	Nghiên cứu tính toán tổn thất điện năng do sóng hài trong lưới điện phân phối công nghiệp và các giải pháp/ Lê Huy Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Bạch Quốc Khánh
336	000000319523	RM847 .NG527T 2020	Nghiên cứu tối ưu hóa kế hoạch xạ trị ung thư phổi bằng kỹ thuật vmat trên phần mềm lập kế hoạch Monaco/ Nguyễn Thị Hồng Thắm; Người hướng dẫn khoa học: Trần Kim Tuấn, Phạm Quang Trung
337	000000319937	TL673 .NG527N 2020	Nghiên cứu tối ưu trật tự xếp lớp kết cấu composite trên cánh UVA/ Nguyễn Hoàng Nguyên; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Đình Quý

338	000000319943	TA483 .CH500H 2020	Nghiên cứu tổng hợp bột hợp kim vô định hình cơ sở AI bằng phương pháp hợp kim hóa cơ học/ Chu Minh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Việt, Tạ Văn Khoa
339	000000319497	TK4386.L250D 2020	Nghiên cứu tổng hợp bột huỳnh quang CaYAlO ₄ pha tạp Cr và Mn/ Lê Quỳnh Dương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Duy Hùng
340	000000319505	TP213 .H407L 2020	Nghiên cứu tổng hợp các acid hydroxamic mới chứa nhân quinazolinone đánh giá hoạt tính ức chế enzym HDAC và kháng một số dòng tế bào ung thư/ Hoàng Thị Liên; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khắc Vũ
341	000000319892	TP213 .NG527T 2020	Nghiên cứu tổng hợp các axit hydroxamic chứa khung 6-hydroxy-2-methylquinazolin-4(3H)-one và hoạt tính kháng một số dòng tế bào ung thư/ Nguyễn Thị Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khắc Vũ
342	000000319457	QD401 .TR121T 2020	Nghiên cứu tổng hợp các dẫn xuất mới quinazolinones và hoạt tính kháng một số dòng tế bào ung thư/ Trần Đăng Thịnh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khắc Vũ
343	000000319595	QD505.8 .NG450A 2020	Nghiên cứu tổng hợp chất phát quang màu lục nền kẽm silicat theo phương pháp sol - gel/ Ngô Việt Anh; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Thị Vân Anh
344	000000319464	RS380.L250H 2020	Nghiên cứu tổng hợp hoạt chất Obidoxime chloride ứng dụng làm dược phẩm/ Lê Thị Hằng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Minh
345	000000319467	QD471 .H407Đ 2020	Nghiên cứu tổng hợp một số hoạt chất dị vòng nitơ có hoạt tính sinh học/ Hoàng Văn Đông; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tuấn Anh
346	000000319883	TA418.9 .PH104T 2020	Nghiên cứu tổng hợp nano ZnO bằng phương pháp kết tủa trong môi trường có phụ gia phân tán và ứng dụng sản phẩm làm chất trợ xúc tiến cho quá trình lưu hóa cao su/ Phạm Hồ Anh Tú; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hàn Long
347	000000319863	TP156 .NG527L 2020	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu Cu/SAPO-34 làm xúc tác cho quá trình khử xúc tác chọn lọc (SCR) NO _x / Nguyễn Hồng Lê; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thanh Huyền
348	000000319596	TP1180 .NG527Đ 2020	Nghiên cứu tổng hợp, các đặc trưng của melamine polyphosphate và ứng dụng làm phụ gia chậm cháy trong vật liệu/ Nguyễn Ngọc Độ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Bắc
349	000000319602	TP156 .Đ108T 2020	Nghiên cứu tổng hợp, đặc trưng xúc tác Cu/ZSM-5 và ứng dụng/ Đào Công Thành; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thanh Huyền
350	000000319777	TK5105.5485 .L103T 2020	Nghiên cứu triển khai hệ thống quản lý giám sát mạng trên Cloud/ Lại Xuân Thành; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Linh Giang
351	000000319843	TJ184 .Đ104T 2020	Nghiên cứu ứng dụng biên dạng Novikov trong thiết kế bánh răng không tròn/ Đàm Công Trường; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Thái
352	000000319712	TK1005 .PH104A 2020	Nghiên cứu ứng dụng bộ lọc thụ động để ngăn ngừa hiện tượng cộng hưởng tần số dưới đồng bộ/ Phạm Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Tùng
353	000000320010	TD737 .NG527H 2020	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ô xy hóa xúc tác quang dựa trên hệ nano tổ hợp của TiO ₂ -Fe ₃ O ₄ -GO để xử lý nước rỉ rác / Nguyễn Hồng Huệ; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Xuân Hiền

354	000000319713	TK2551 .NG527T 2020	Nghiên cứu ứng dụng máy biến áp hỗ trợ trong lưới điện phân phối/ Nguyễn Xuân Trung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Tùng
355	000000319881	TA418.9 .V500H 2020	Nghiên cứu ứng dụng nano-ZnO làm chất trợ xúc tiến cho quá trình lưu hóa cao su và các yếu tố ảnh hưởng đến đặc trưng của sản phẩm/ Vũ Thị Thanh Hồng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hàn Long
356	000000319677	TK1010 .V561T 2020	Nghiên cứu ứng dụng thiết bị SVC trong ổn định hệ thống điện. Áp dụng cho lưới mẫu IEEE 30 nút/ Vương Hoàng Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Trương Ngọc Minh
357	000000319675	LB1028.5 .NG527Y 2020	Nghiên cứu và phát triển dịch vụ/ứng dụng E-learning và áp dụng cho trường cao đẳng nghề Bách khoa Hà Nội/ Nguyễn Thị Hải Yến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hùng
358	000000319866	TK2945 .Đ450Q 2020	Nghiên cứu và phát triển hệ thống quản lý năng lượng pin cho xe điện/ Đỗ Ngọc Quý; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kiên Trung
359	000000319685	QA76.76 .B510L 2020	Nghiên cứu và phát triển môi trường thực hành công nghệ thông tin trên nền tảng Docker/ Bùi Quang Lâm; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Tuấn Đạt
360	000000319868	TA1650 .TR121L 2020	Nghiên cứu và phát triển phương pháp định danh người trong hệ thống giám sát tự động bằng camera/ Trần Đức Long; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Lan
361	000000319867	TK2945 .Đ450P 2020	Nghiên cứu và phát triển sạc nhanh cho xe điện/ Đỗ Bá Phú; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kiên Trung
362	000000319837	RC685 .CH500D 2020	Nghiên cứu và phát triển thuật toán lọc nhiễu thở trong đo lường Cung lượng tim bằng phương pháp trở kháng ngực/ Chu Quang Dân; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Duy Hải
363	000000319611	TK5105.875 .NG527T 2020	Nghiên cứu và phát triển ứng dụng chat-bot cho dịch vụ chăm sóc khách hàng trực tuyến/ Nguyễn Đắc Phương Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Hùng
364	000000319715	TK3226 .NG527H 2020	Nghiên cứu và ứng dụng đường dây siêu nhiệt nâng cao khả năng truyền tải trên đường dây 110KV/ Nguyễn Văn Hào; Người hướng dẫn khoa học: Lê Việt Tiến
365	000000319888	TJ263 .L566H 2020	Nghiên cứu và xác định trường nhiệt độ khi hàn MIG thép không gỉ/ Luu Văn Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dương
366	000000319615	TD884.5 .NG527P 2020	Nghiên cứu xác định bụi pm10 trong không khí ở một khu vực nội thành Hà Nội/ Nguyễn Việt Phong; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Trung Dũng
367	000000319599	TD427 .Đ406Y 2020	Nghiên cứu xác định hàm lượng hạt vi nhựa trong trầm tích tại vịnh Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng/ Nguyễn Phương Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đoàn Thị Thái Yên, Đỗ Văn Mạnh
368	000000319576	TD887 .PH104L 2020	Nghiên cứu xác định thủy ngân trong không khí - thực nghiệm thí điểm tại Hà Nội/ Phạm Thị Vương Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Trung Dũng
369	000000320023	TK7882 .M103T 2020	Nghiên cứu xây dựng hệ thống nhận dạng tiếng nói tiếng Việt ứng dụng cho phần mềm ghi biên bản họp / Mai Văn Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Cường
370	000000319895	TS171.95 .TR121K 2020	Nghiên cứu xây dựng mô hình robot in 3D 6 bậc tự do/ Trần Bảo Khánh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thanh Hải

371	000000319607	TP248 .Đ116A 2020	Nghiên cứu xây dựng quy trình tổng hợp Amantadine hydrochloride đi từ 1-bromoadamantane qua con đường Amino hóa trực tiếp/ Đặng Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Phan Đình Châu
372	000000319668	TP372.5 .Đ116A 2020	Nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá tổn thất chất lượng sau thu hoạch cho sản phẩm mực ống trên tàu khai thác xa bờ Việt Nam/ Đặng Văn An; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Minh Tú, Bùi Thị Thu Hiền
373	000000319947	TD899 .TR121A 2020	Nghiên cứu xử lý và thu hồi cao su từ nước thải quá trình loại bỏ protein từ cao su thiên nhiên/ Trần Thị Vân Anh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Tuệ, Đặng Quốc Khánh
374	000000319575	TP156 .V500Q 2020	Nghiên cứu xúc tác trên cơ sở CuO cho quá trình chuyển hóa Metan/ Vũ Quốc Quân; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Thắng, Phạm Thị Mai Phương
375	000000319949	TP248.65 .NG527T 2020	Nghiên cứu, cải tiến công thức pha vắc xin Rotavin thành phẩm để bảo quản được ở nhiệt độ 2-8 độ C/ Nguyễn Phương Thảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thúy Hương, Nguyễn Thị Xuân Sâm
376	000000319703	TJ843 .TR121N 2020	Nghiên cứu, cải tiến hệ thống điều khiển cho máy lọc dầu máy biến áp lực/ Trần Xuân Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Đăng Thánh
377	000000319785	TA418.9 .NG527A 2020	Nghiên cứu, chế tạo kết cấu tổng hợp từ gỗ Balsa và vật liệu composite cho máy bay không người lái/ Nguyễn Việt Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Tấn Hưng
378	000000319859	QD341 .NG527N 2020	Nghiên cứu, khảo sát ảnh hưởng của các thông số của quá trình điều chế chấm lượng tử graphene ứng dụng làm xúc tác oxi hóa điện hóa ethanol/ Nguyễn Bích Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Liên, Vũ Thị Thu Hà
379	000000319874	TK2943 .H450Đ 2020	Nghiên cứu, thiết kế bộ nạp ô tô điện V2G có bù sóng hài/ Hồ Trọng Đạt; Người hướng dẫn khoa học: Tạ Cao Minh
380	000000319930	TK2960 .L561S 2020	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống pin năng lượng mặt trời áp mái cho tòa văn phòng NGC/ Lương Anh Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Trần Mạnh Hùng
381	000000319784	UG1242 .PH104T 2020	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo buồng lạnh chuyên dụng để kiểm tra các chi tiết và vật liệu được sử dụng trên UAV/ Phạm Sơn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Đinh Tấn Hưng
382	000000319952	TJ222 .NG527T 2020	Nghiên cứu, thiết kế và triển khai hệ thống điều khiển tự động và giám sát năng lượng cho các trạm bơm/ Nguyễn Quang Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thu Hà
383	000000319779	TK5105.59 .V500H 2020	Nghiên cứu, xây dựng hệ thống giám sát hạ tầng CNTT với giải pháp mã nguồn mở/ Vũ Xuân Hải; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hoàng Hải
384	000000319755	TL175 .TR121T 2020	Nhận dạng chỗ đỗ xe ô tô bằng camera/ Trần Trung Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Vũ Thắng
385	000000319598	TJ211.49 .TR121G 2020	Nhận dạng cử chỉ tay cho điều khiển ứng dụng xem media/ Trần Văn Gạo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Oanh
386	000000320009	TA1650 .TR121N 2020	Nhận dạng hoạt động của người dựa trên kỹ thuật học sâu và phân tích đa góc nhìn / Trần Hoàng Nhật; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Thanh Hải
387	000000319623	TK5103.484 .GI-109T 2020	OFDM và ứng dụng trong chuẩn truyền hình số mặt đất DVB-T/ Giáp Văn Trường; Người hướng dẫn khoa học: Vương Hoàng Nam

388	000000319751	TK3226 .TR561V 2020	Phân tích sóng hài do ảnh hưởng của hệ thống tàu điện tới lưới điện phân phối/ Trương Tuấn Việt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Minh
389	000000319704	HC79 .NG527H 2020	Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp về thực hiện chính sách đầu tư công cho xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Văn Hậu; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thủy Bình
390	000000319566	HF5549 .B510T 2020	Phân tích và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tại cục hải quan Hà Nội/ Bùi Văn Thông; Người hướng dẫn khoa học: Lê Anh Tuấn
391	000000319841	HG1616 .B510A 2020	Phân tích và đề xuất một số giải pháp chiến lược kinh doanh dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình/ Bùi Duy Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thủy Bình
392	000000319455	TK5104 .B500B 2020	Phân tích và thiết kế bộ phát tín hiệu băng S cho vệ tinh cấu trúc CubeSat/ Bùi Nguyên Bảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Khang
393	000000319474	TJ1185 .TR312T 2020	Phát hiện và loại bỏ tám nền màn hình bị nứt trong công đoạn gia áp và liên kết tám nền dựa trên công nghệ học sâu/ Trịnh Tý Trung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thành Hùng
394	000000319729	TK5105.59 .NG527Đ 2020	Phát hiện xâm nhập mạng bằng phát hiện bất thường dựa trên phân tích lưu lượng mạng và học máy/ Nguyễn Anh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Linh Giang
395	000000319901	QC665 .NG527H 2020	Phát triển công thức tích phân số mô phỏng điện từ trường các cấu trúc dạng vỏ mỏng/ Nguyễn Duy Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Minh Châu
396	000000319834	HF5429 .B510H 2020	Phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành Nam/ Bùi Thị Lan Hương; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thu Hà
397	000000319833	HG1643 .TR121K 2020	Phát triển dịch vụ thẻ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Nam Định/ Trần Thị Minh Khuê; Người hướng dẫn khoa học: Phan Quốc Nguyên
398	000000319886	QA76.54 .Đ116K 2020	Phát triển hệ điều hành thời gian thực trên chip ARM ứng dụng trong hệ thống lưu trữ thông minh/ Đặng Văn Khởi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Điện
399	000000319732	LB2395.7 .L250H 2020	Phát triển môi trường dạy học kết hợp cho môn tin học văn phòng tại Trường Đại học Công nghiệp Dệt may Hà Nội/ Lê Văn Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hương Giang
400	000000320016	HF5415 .V500T 2020	Phát triển thị trường giải pháp phần mềm EDOCMAN của Công ty TNHH giải pháp phần mềm CMC / Vũ Thị Phương Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bình Giang
401	000000319631	T58.5 .NG527K 2020	Phát triển thuật toán tối ưu hóa cho các bài toán phân công giảng dạy/ Nguyễn Trung Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Dũng
402	000000319649	HF5548.32 .L250A 2020	Phát triển thương mại điện tử cho bán lẻ đồng hồ theo mô hình O2O (Online To Offline) tại Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ viễn thông toàn cầu/ Lê Đức Anh; Người hướng dẫn khoa học: Cao Tô Linh
403	000000319734	TA1637 .NG527K 2020	Phương pháp giảm nhiễu nhảy pha trong phương pháp đo bằng ánh sáng cấu trúc sử dụng mã Gray kết hợp dịch pha/ Nguyễn Việt Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Minh

404	000000319722	HJ2319 .CH125M 2020	Quản lý thu thuế của Chi cục thuế thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang/ Châu Thị Mến; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thị Thanh Hồng
405	000000319502	TP496 .TR561H 2020	So sánh khả năng tiết kiệm năng lượng của máy điều hòa gia dụng sử dụng công nghệ máy nén kỹ thuật số và máy nén thông thường/ Trương Việt Hà; Người hướng dẫn khoa học: Hà Đăng Trung, Vũ Huy Khuê
406	000000320015	HD57 .TR121H 2020	Tái thiết kế công việc để nâng cao hiệu suất làm việc của người lao động tại Trung tâm Thông báo tin tức hàng không / Trần Bắc Hà; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đăng Tuệ
407	000000319721	HF5549.5 .Đ108H 2020	Tạo động lực làm việc cho người lao động tại Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Y học/ Đào Thiện Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Thu Thủy
408	000000319696	TK1010 .D561V 2020	Thiết bị giám sát và nhận dạng trạng thái bật/tắt của thiết bị điện trong nhà sử dụng thuật toán học máy/ Dương Hoàng Việt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Nam
409	000000319951	TS227 .L250H 2020	Thiết kế bài giảng tích hợp cho nghề hàn tại Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc Thành phố Hà Nội/ Lê Trọng Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Long
410	000000319639	TK2781 .TR121P 2020	Thiết kế bộ điều khiển phản hồi trạng thái cho hệ truyền động động cơ không đồng bộ nam châm vĩnh cửu sử dụng biến tần 4Q/ Trần Văn Phương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Địch
411	000000319724	RD82.5 .NG527T 2020	Thiết kế chế tạo hệ thống mô phỏng theo dõi và quản lý khí y tế trung tâm/ Nguyễn Tiến Tuyên; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thành Công
412	000000319950	TS171.95 .L250T 2020	Thiết kế chế tạo máy in 3D DLP và nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến chất lượng mẫu tạo hình/ Lê Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Huy Ninh
413	000000319619	TD192 .T550H 2020	Thiết kế chế tạo module đo đặc tham số môi trường/ Từ Viết Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Phát
414	000000319625	R857 .B510D 2020	Thiết kế hệ thống đánh giá trọng tâm cơ thể/ Bùi Văn Đình; Người hướng dẫn khoa học: Trần Anh Vũ
415	000000319565	TJ223 .NG527T 2020	Thiết kế hệ thống kiểm tra, hiệu chỉnh máy tính đường cảm ứng trên các tàu công vụ/ Nguyễn Đăng Tạo; Người hướng dẫn khoa học: Dương Minh Đức
416	000000320029	TJ213 .TR312Q 2020	Thiết kế mô đun điều khiển máy lọc dầu của máy biến áp lực, tích hợp chức năng giám sát từ xa / Trịnh Anh Quốc; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Sỹ Hồng
417	000000319916	TK5105.8857 .TR121T 2020	Thiết kế phần mềm điều khiển giám sát hệ thống kho lưu trữ thông minh sử dụng giao thức MQTT trên máy tính công nghiệp / Trần Việt Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tùng Lâm
418	000000319687	TJ211.495 .C108H 2020	Thiết kế quỹ đạo cho xe tự hành và ứng dụng trên mô hình robot 3 bánh/ Cao Văn Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thu Hà
419	000000319520	TA1560 .B510A 2020	Thiết kế và chế tạo hệ thống máy ảnh nổi/ Bùi Văn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Phan Xuân Vũ
420	000000319680	TK1085 .L250L 2020	Thiết kế và phân tích hệ thống điện mặt trời áp mái với bộ hòa lưới điện thông minh/ Lê Văn Lược; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Tuyên

421	000000319793	RA569 .NG527T 2020	Thiết kế và phát triển mô-đun phát hiện tia phóng xạ phục vụ công tác giám sát an toàn bức xạ trong bệnh viện/ Nguyễn Đức Tuyên; Người hướng dẫn khoa học: Đào Việt Hùng
422	000000319453	TD885.5 .L250C 2020	Thiết kế, chế tạo hệ sinh khí ozone và thiết bị xác định nồng độ khí ozone/ Lê Cao Cường; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Vượng
423	000000319672	TL243 .TR121T 2020	Thiết lập mô hình động lực học nghiên cứu ổn định quỹ đạo chuyển động của xe tải khi chuyển làn đường/ Trần Văn Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Dương Ngọc Khánh
424	000000319814	TK6678 .C108V 2020	Thiết lập thông số dòng truyền tải tín hiệu Transport Stream và ứng dụng ghép kênh Logic LCN cho các hệ thống MUX của mạng truyền hình số mặt đất/ Cao Tuấn Việt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hoàng Dũng
425	000000320011	TK5103.4835 .PH104H 20	Thuật toán học sâu và ứng dụng trong ước lượng suy hao truyền sóng / Phạm Huy Quang; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Văn Yên
426	000000319633	HG4028 .NG527P 2020	Thực trạng và một số giải pháp nâng cao năng lực sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh/ Nguyễn Xuân Phú; Người hướng dẫn khoa học: Lê Anh Tuấn
427	000000319996	TP248 .PH104C 2020	Tích hợp phản ứng quang xúc tác và quá trình màng vi lọc áp dụng để xử lý các hợp chất hữu cơ độc hại trong nước thải / Phạm Đức Chính; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Minh Tân
428	000000319778	QA76.9 .NG450C 2020	Tìm hiểu các chuẩn kết nối single sign on, đánh giá và áp dụng thử nghiệm tại Tổng cục Thuế/ Ngô Minh Cường; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hoàng Hải
429	000000320002	TK5105.5833 .Đ108H 202	Tìm hiểu mạng SDWN trong môi trường không dây và áp dụng giải thuật MAB trong việc lựa chọn điểm truy cập mạng / Đào Đức Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Toàn
430	000000319728	TK5105.5833 .Đ116B 202	Tìm hiểu về mạng SDN và áp dụng vào bài toán quản lý mạng thực tế tại công ty VNH/ Đặng Giang Biên; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Huy Hoàng
431	000000319579	TA405 .NG527H 2020	Tính toán độ bền của mũ bảo hiểm/ Nguyễn Văn Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Đình Long
432	000000319689	TJ211.4 .TR121T 2020	Tính toán thiết kế chế tạo và phân tích động lực học ngược robot song song phẳng 3RRR/ Trần Minh Tú; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Khang
433	000000319891	TK4601 .PH104H 2020	Tính toán, phân tích an toàn hồ quang điện, áp dụng cho nhà máy nhiệt điện Mông Dương 2/ Phạm Văn Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Minh
434	000000319614	TK5103.487 .V500S 2020	Tối ưu phân bổ tài nguyên trong các mạng truyền thông không dây sử dụng phân tích dữ liệu lớn/ Vũ Văn Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Hòa
435	000000319606	RS165 .Đ450L 2020	Tối ưu quá trình chiết xuất chất cay trong dược liệu gừng (zingiber officinale roscoe)/ Đỗ Thị Thùy Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tuấn Hiệp, Phan Đình Châu
436	000000320007	QA76.9 .B500T 2020	Tóm tắt văn bản theo hướng chủ đề sử dụng deep learning / Bùi Văn Tài; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Kim Anh
437	000000319726	Z695.92 .TR121C 2020	Tóm tắt văn bản tự động dựa trên các kỹ thuật phân tích ma trận/ Trần Việt Cường; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thanh Hương

438	000000319510	TP156. TR121N 2020	Tổng hợp copolymer styren acrylate, ứng dụng làm chất chống thấm bề mặt cho giấy bao bì công nghiệp/ Trần Hoài Nam; Người hướng dẫn khoa học: Lê Quang Diễn
439	000000319451	TA418.9 .V500T 2020	Tổng hợp hạt nano bạc với hình dạng có thể điều khiển và ứng dụng chúng làm đầu dò đa chức năng trong chế tạo cảm biến hydrogen peroxid và cảm biến sinh học để xét nghiệm glucose trong mẫu máu người/ Vũ Minh Thúy; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vĩnh Hoàng
440	000000319489	TA418.9 .B500H 2020	Tổng hợp và đặc tính của vật liệu nanocompozit Fe ₂ O ₃ /RGO có cấu trúc xốp/ Bùi Thị Huệ; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Lan
441	000000319742	TA418.9 .B510N 2020	Tổng hợp vật liệu composit nền đồng cốt hạt Al ₂ O ₃ kích thước nanomet bằng phương pháp luyện kim bột/ Bùi Thị Nhung; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Hải
442	000000319946	TD451 .H450M 2020	Tổng hợp vật liệu hấp phụ từ vỏ cây keo để xử lý nước/ Hồ Quang Minh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Tuệ, Đặng Quốc Khánh
443	000000319635	TP359 .NG527N 2020	Tổng hợp xúc tác Ni/Biochar từ nguồn sinh khối và nghiên cứu thử nghiệm cho quá trình hydrodeoxy hóa dầu sinh học thu nhiên liệu/ Nguyễn Khoa Nghị; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Khánh Diệu Hồng
444	000000319678	R857 .NG527V 2020	Trích lọc đặc trưng và phân tích ảnh hưởng X-Quang nha khoa/ Nguyễn Đức Vượng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Đình Khang
445	000000319842	TK6570 .NG527L 2020	Truyền thông đến từng hộ gia đình dựa trên hệ thống thông tin di động/ Nguyễn Văn Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Khương
446	000000319701	TK5103.4873 .NG527C 20	Ứng dụng công nghệ D2D trong hệ thống IOV/ Nguyễn Văn Cảnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Văn
447	000000319873	TJ395 .TR312C 2020	Ứng dụng kỹ thuật máy học trong tối ưu hóa hiệu suất lò hơi nhiệt điện/ Trịnh Văn Cảnh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Quang Đăng
448	000000319730	LB1028.7 .Đ116T 2020	Ứng dụng phần mềm Proteus trong dạy học môn kỹ thuật xung - số theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập cho sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp/ Đặng Lan Thương; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thị Lan
449	000000319783	R857 .TR121D 2020	Ứng dụng thuật toán phân tách mù nguồn tin trong xử lý các tính hiệu y sinh/ Trần Văn Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Vương Hoàng Nam
450	000000319494	TA1637.5 .H407T 2020	Ứng dụng xử lý ảnh nhằm phát hiện và quản lý dị vật trong hệ thống giám sát chất lượng panel/ Hoàng Đình Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Thái Việt
451	000000319462	TA1637.L250T 2020	Ứng dụng xử lý ảnh phát hiện dị vật kích thước nhỏ trên Jig nhằm giảm hạn chế lỗi công đoạn trong môi trường phòng sạch tại công ty TNHH Samsung Display Việt Nam/ Lê Thành Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dũng
452	000000319487	TK6570 .Đ312L 2020	Ước lượng bù dịch tần doppler trong hệ thống thông tin di động dải sóng milimet/ Đình Văn Linh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Văn Yêm

453	000000319853	TJ1345 .V500A 2020	Xác định độ cứng vững động của máy phay đứng khi gia công thép 45/ Vũ Đức Ánh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Địch
454	000000320001	QA76.9 .NG527H 2020	Xây dựng cơ chế khắc phục sự cố mạng sử dụng VMWARE SRM / Nguyễn Mạnh Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Toàn
455	000000319800	QC411 .NG527L 2020	Xây dựng hệ đo dịch chuyển chính xác bằng giao thoa kế sử dụng phương pháp điều biến tần số/ Nguyễn Vũ Hải Linh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thanh Tùng
456	000000320019	TH6012 .H450T 2020	Xây dựng hệ thống giám sát toà nhà dựa trên Thingsboard IoT Platform / Hồ Đình Tân; Người hướng dẫn khoa học: Trần Hoàng Hải
457	000000320008	QA76.9 .TR121H 2020	Xây dựng hệ thống nhận dạng malware sử dụng matching learning / Trần Vinh Huy; Người hướng dẫn khoa học: Ban Hà Bằng
458	000000319669	TP373.5 .Đ108B 2020	Xây dựng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo TCVN ISO 22000:2018 (ISO 22000:2018) cho phân xưởng bánh Belgi - công ty cổ phần bánh kẹo Trảng An 3/ Đào Hòa Bình; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Hồng Sơn
459	000000319869	LB2395.7 .C107X 2020	Xây dựng hệ thống quản lý học tập sinh viên ngành CNTT - Trường Đại học Savannakhet / Xaysana Chanthavong; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Văn Thiệu
460	000000319945	TH7466.5 .NG527H 2020	Xây dựng hệ thống tự động điều khiển hệ thống điều hòa công nghiệp/ Nguyễn Thanh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Văn Thiệu
461	000000319658	HG3755 .H100B 2020	Xây dựng hệ trợ giúp đánh giá xếp hạng rủi ro tín dụng khách hàng doanh nghiệp/ Hà Ngọc Bắc; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Văn Hải
462	000000319864	TK3101 .PH104M 2020	Xây dựng mô hình mở rộng phát triển lưới điện truyền tải có xét tính tổn thất sử dụng quy hoạch tuyến tính nguyên thực hỗn hợp/ Phạm Thu Trà My; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Minh Châu
463	000000320021	TT705 .TR121T 2020	Xây dựng ngân hàng dữ liệu cơ sở về quy trình thao tác và thời gian thực hiện thao tác may sản phẩm điển hình từ vải dệt kim / Trần Văn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thanh Thảo
464	000000319698	TA1675 . PH104T 2020	Xây dựng thiết bị đo biên dạng nòng pháo bằng quét tia laser/ Phạm Đức Tuân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Vinh
465	000000319498	QA76.9.NG527L 2020	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên và ứng dụng/ Nguyễn Thế Lâm; Người hướng dẫn khoa học: Lê Chí Ngọc

LUẬN ÁN

1	000000324542	TK2690 .V561S 2020	Chế tạo và nghiên cứu tính chất của vật liệu màu nhạy quang dựa trên phức chất của Cu ⁺ định hướng ứng dụng trong pin mặt trời màng mỏng / Vương Sơn; Người hướng dẫn khoa học: Mai Anh Tuấn
2	000000324543	TA418.9 .L250H 2020	Chế tạo và nghiên cứu tính chất quang của hàng mỏng vật liệu nanocomposite SiO ₂ /ZnO pha tạp Ion Eu ³⁺ và Er ³⁺ / Lê Thị Thu Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Chiến, Trần Ngọc Khiêm
3	000000324546	LB1029 .NG527T 2020	Công nghệ dạy học tương tác ảo trong đào tạo đại học ngành cơ điện tử / Nguyễn Thị Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Huy Tùng, Nguyễn Xuân Lạc

4	000000324532	LB2331 .Đ312Đ 2020	Đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực trong dạy học ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí ở các trường cao đẳng / Đinh Văn Đệ; Người hướng dẫn khoa học: Trần Khánh Đức, Nguyễn Hữu Lộc
5	000000324556	LB1028.5 .PH106T 2020	Đánh giá năng lực sử dụng công nghệ thông tin của giảng viên trong dạy học trực tuyến / Phan Chí Thành; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Tứ Thành
6	000000324513	LB1027.3 .TR121Đ 2020	Dạy học tích hợp theo tiếp cận trải nghiệm trong đào tạo nghề bảo trì hệ thống thiết bị cơ khí / Trần Tiến Đức; Người hướng dẫn khoa học: Thái Thế Hùng, Lê Thanh Như
7	000000324519	TJ208 .V500P 2020	Điều khiển tối ưu dao động bằng kết hợp nhiều bộ giảm chấn động lực / Vũ Đức Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Khang, Nguyễn Phong Điền
8	000000324536	TA418.9 .NG527H 2020	Electrospinning of α -Fe ₂ O ₃ and ZnFe ₂ O ₄ nanofibers loaded with reduced graphene oxide (RGO) for H ₂ S gas sensing application = Nghiên cứu chế tạo sợi nano α -Fe ₂ O ₃ và ZnFe ₂ O ₄ lai graphene khử từ ôxit graphene (RGO) bằng phương pháp phun tĩnh điện và ứng dụng cho cảm biến khí H ₂ S / Đoàn Thị Ngọc Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Lan, Hoàng Văn Sâm
9	000000324535	QK97.5 .NG527N 2020	Interactive and multi-organ based plant species identification = Nghiên cứu và phát triển các phương pháp nhận dạng cây dựa trên nhiều ảnh bộ phận của cây, có tương tác với người sử dụng / Nguyễn Thị Thanh Nhàn; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Lan, Hoàng Văn Sâm
10	000000324518	TK5103.452 .H407T 2020	Mật mã dữ liệu ảnh ứng dụng kỹ thuật hỗn loạn / Hoàng Xuân Thành; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Mạnh Thắng
11	000000324525	TJ1345 .H100H 2020	Mô hình hóa động lực học và điều khiển robot gia công phay / Hà Thanh Hải; Người hướng dẫn khoa học: Phan Bùi Khôi, Hoàng Vĩnh Sinh
12	000000324520	QA402.5 .V500P 2020	Một số lớp bài toán tối ưu không lồi: Thuật toán và ứng dụng / Phạm Thị Hoài; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Cảnh Nam; Lê Thị Hoài An
13	000000324541	QA402.5 .B510X 2020	Một số phương pháp ngẫu nhiên cho bài toán cực đại hóa xác suất hậu nghiệm không lồi trong học máy / Bùi Thị Thanh Xuân; Người hướng dẫn khoa học: Thân Quang Khoát, Nguyễn Thị Oanh
14	000000324516	TK7872 .NG527H 2020	Một số thuật toán metaheuristic giải bài toán bao phủ diện tích và đối tượng trong mạng cảm biến không dây / Nguyễn Thị Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Thị Thanh Bình, Nguyễn Đức Nghĩa
15	000000324539	TK2796 .TR121C 2020	Nghiên cứu các phương pháp điều chế và điều khiển bộ biến đổi bán dẫn công suất đa mức kiểu module hóa / Trần Hùng Cường; Người hướng dẫn khoa học: Trần Trọng Minh, Phạm Việt Phương
16	000000324550	TL220 .B510Q 2020	Nghiên cứu các phương pháp điều khiển năng lượng cho hệ thống nguồn lai ắc quy - siêu tụ điện trong ô tô điện / Bùi Đăng Quang; Người hướng dẫn khoa học: Tạ Cao Minh
17	000000324515	TA418.9 .B510H 2020	Nghiên cứu chế tạo chấm nano carbon từ chanh và ứng dụng / Bùi Thị Hoàn; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hùng Vượng, Nguyễn Thị Khôi
18	000000324551	TA466 .L250H 2020	Nghiên cứu chế tạo thép các bon siêu thấp sử dụng trong công nghệ ô tô / Lê Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Anh Hòa

19	000000324540	TA418.9 .TR312A 2020	Nghiên cứu chế tạo vật liệu composit oxit sắt/các bon định hướng ứng dụng trong tích trữ năng lượng / Trịnh Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Thị Hằng, Doãn Hà Thắng
20	000000324526	TK2960 .NG527H 2020	Nghiên cứu chế tạo vật liệu dẫn điện trong suốt và vật liệu hấp thụ ánh sáng nhằm sử dụng trong pin mặt trời CZTSe / Nguyễn Thị Thu Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Duy Cường, Nguyễn Hữu Dũng
21	000000324527	TD899 .NG527H 2020	Nghiên cứu đánh giá tai biến môi trường liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản khu vực Nghệ An - Hà Tĩnh và xây dựng giải pháp giảm thiểu / Nguyễn Thị Hòa; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Thành, Nguyễn Phương
22	000000324523	TP248.27 .NG527C 2020	Nghiên cứu điều kiện nuôi sinh khối vi tảo thalassiosira pseudonana để ứng dụng làm thức ăn cho ấu trùng tôm thẻ chân trắng / Nguyễn Văn Công; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Thị Hoa Viên, Đặng Diễm Hồng
23	000000324554	TJ795 .NG527D 2020	Nghiên cứu giảm phát thải độc hại cho động cơ diesel xe tải nhẹ đang lưu hành / Nguyễn Mạnh Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Minh Tuấn; Trần Quang Vinh
24	000000324524	QC175.16 .D561N 2020	Nghiên cứu hiện tượng chuyển pha Kosterlitz-thouless trong mô hình 2D XY tổng quát / Dương Xuân Núi; Người hướng dẫn khoa học: Lê Tuấn, Đào Xuân Việt
25	000000324534	TA418.9 .TR312N 2020	Nghiên cứu hiệu ứng tự đốt nóng của dây nano SnO ₂ ứng dụng cho cảm biến khí / Trịnh Minh Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Ngọc Trung
26	000000324538	TJ1191 .TR121H 2020	Nghiên cứu mòn biến dạng điện cực và chất lượng bề mặt gia công bằng phương pháp xung tia lửa điện / Trần Quang Huy; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Vĩnh Sinh, Trần Văn Khiêm
27	000000324547	TK3085 .N312N 2020	Nghiên cứu một số giải pháp giảm sự cố do sét cho đường dây truyền tải điện trên không / ZNinh Văn Nam; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hồng Thịnh, Trần Văn Tóp
28	000000324528	HE336 .NG527H 2020	Nghiên cứu phát triển các giải pháp giám sát lưu lượng và quản lý phương tiện giao thông qua camera giám sát / Nguyễn Việt Hưng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tiến Dũng
29	000000324517	TK5105.78 .B510D 2020	Nghiên cứu phát triển hệ thống định vị vô tuyến trong nhà sử dụng anten điều khiển búp sóng / Bùi Thị Duyên; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quốc Cường
30	000000324555	TJ262 .H407T 2020	Nghiên cứu quá trình truyền nhiệt trong dàn bay hơi và dàn ngưng tụ vi ống của bơm nhiệt / Hoàng Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Nguyên An; Hà Mạnh Thư
31	000000324514	TA492 .L250N 2020	Nghiên cứu sự biến đổi tổ chức và tính chất trong quá trình hàn thép không gỉ với thép cacbon / Lê Thị Nhung; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Mai Khánh, Nguyễn Đức Thắng
32	000000324522	QD471 .PH104T 2020	Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính gây độc tế bào của loài macaranga balansae gagnep, thuộc chi mã rặng (macaranga) họ thầu dầu (euphorbiaceae) / Phạm Toàn Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thu Hương, Đoàn Thị Mai Hương
33	000000324537	TK6570 .Đ406H 2020	Nghiên cứu thiết kế anten RFID thụ động sử dụng cấu trúc dệt và bề mặt dẫn từ nhân tạo / Đoàn Thị Ngọc Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Khang, Đào Ngọc Chiến

34	000000324531	TK7875 .NG527M 2020	Nghiên cứu thiết kế chế tạo vi cảm biến vận tốc góc âm thoa và cảm biến gia tốc kiểu tụ / Nguyễn Ngọc Minh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Ngọc Hùng
35	000000324533	TN263 .NG527H 2020	Nghiên cứu tính chất luyện kim và khả năng ứng dụng quặng sắt Cao Bằng / Nguyễn Thanh Hoàn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Sơn Lâm, Bùi Anh Hòa
36	000000324510	TP754 .L561P 2020	Nghiên cứu tính chất nhạy khí của hệ vật liệu Fe ₂ O ₃ , CuO và ZnO có cấu trúc tháp chiều / Lương Hữu Phước; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Vượng
37	000000324549	QC477 .NG527C 2020	Nghiên cứu tổng hợp bột huỳnh quang phát ánh sáng vùng đỏ trên cơ sở các oxit kim loại pha tạp ION kim loại chuyển tiếp Mn ⁴⁺ và Cr ³⁺ nhằm ứng dụng trong chiếu sáng rắn / Nguyễn Thị Kim Chi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Huy Hùng; Phương Đình Tâm
38	000000324552	TA418.9 .H407T 2020	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu CeO ₂ có cấu trúc nano nhằm ứng dụng trong cảm biến ADN / Nguyễn Thị Nguyệt; Người hướng dẫn khoa học: Phương Đình Tâm, Trần Trung
39	000000324521	TA479 .V500T 2020	Nghiên cứu ứng dụng chuyển biến mactenxit trong hệ hợp kim đồng nhôm / Vũ Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Mai Khánh, Trần Đức Huy
40	000000324594	.Đ312L 2020	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật dung hợp tế bào trần để chọn tạo giống khoai tây kháng virus PVY ở Việt Nam / Đinh Thị Thu Lê; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Đình Hòa, Nguyễn Quang Thạch
41	000000324545	TK7875 .NG527D 2020	Nghiên cứu vi động cơ theo nguyên lý điện nhiệt dạng dầm chữ V và điều khiển / Nguyễn Tiến Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Quang Địch; Phạm Hồng Phúc
42	000000324544	TJ905 .V561S 2020	Nghiên cứu xác định kích thước tối ưu theo lưu lượng của bơm hypôgerôto / Trương Công Giang; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Thái, Trịnh Đồng Tính
43	000000324596	RC78.7 .NG527T 2020	Nghiên cứu xử lý ảnh spect tim trong hỗ trợ chẩn đoán bệnh động mạch vành / Nguyễn Thành Trung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thái Hà, Nguyễn Đức Thuận
44	000000324530	QA76.9 .NG527T 2020	Research on development of methods of graph theory and automat in steganography and searchable encryption = Nghiên cứu phát triển các phương pháp của lý thuyết đồ thị và otomat trong giấu tin mật và mã hóa tìm kiếm / Nguyễn Huy Trường; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thị Hà Dương, Vũ Thành Nam
45	000000324553	TA455 .L250V 20120	Synthesis and prperties of undoped and transition metal (Mn ²⁺ , Cr ³⁺) doped Zn ₂ SiO ₄ and Zn ₂ SnO ₄ phosphors = Nghiên cứu chế tạo và tính chất của vật liệu Zn ₂ SiO ₄ và Zn ₂ SnO ₄ không pha tạp và pha tạp các ion kim loại chuyển tiếp (Mn ²⁺ , Cr ³⁺) / Lê Thị Thảo Viên; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Thành Huy, Nguyễn Thị Khôi
46	000000324548	TP156 .TR121H 2020	Tổng hợp xúc tác cacbon hóa mao quản trung bình từ nguồn bã táo, ứng dụng để chuyển hóa dầu lạnh thành biokerosen / Trần Quốc Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Khánh Diệu Hồng
47	000000324529	TA1638.4 .NG527T 2020	Về mô hình nhận dạng tư thế võ dựa trên ảnh chiều sâu / Nguyễn Tường Thành; Người hướng dẫn khoa học: Lê Dũng, Phạm Thành Công